

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ ĐĂNG BỘ

Tiểu học Minh Thành

Xã(phường, thị trấn): Phường Minh Thành

Huyện (quận, TX, TP thuộc tỉnh): Thị xã Quảng Yên

Tỉnh(thành phố): Tỉnh Quảng Ninh

Quyển số:

Bắt đầu từ ngày:

Năm học 2021-2022

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
001	Đinh Đức Anh	Nam	16/09/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- phường Minh Thành- thị xã Quảng Yên	Đinh Văn Hình - Tự do Đỗ Thị Hồng Bính - Tự do
002	Nguyễn Gia Bảo	Nam	02/08/2015	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Nam - Công nhân Phạm Hồng Lương - công nhân
003	Phạm Văn Hoàng	Nam	18/02/2015	Khu Yên Lập Tây- phường Minh Thành-thị xã Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Tây-phường Minh Thành-thị xã Quảng Yên-Quảng Ninh	Phạm Văn Kiệm - tự do Nguyễn Thị Sinh - công nhân
004	Trần Huy Hoàng	Nam	12/02/2015	Khu Yên Lập Tây- phường Minh Thành-thị xã Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Tây-phường Minh Thành-thị xã Quảng Yên-Quảng Ninh	Trần Văn Kiên - công nhân Đinh Thị Tâm - tự do
005	Đoàn Nguyễn Minh Khang	Nam	01/03/2015	Khu Yên Lập Đông-phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên - Quảng Ninh	Đoàn Thị Hương - tự do
006	Bùi Nguyên Gia Khánh	Nam	08/07/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bùi Thanh Sơn - công nhân Nguyễn Thị Luyện - Công nhân
007	Trần Tuấn Kiệt	Nam	23/06/2015	Thái Thụy- Thái Bình	Kinh	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Trần Ngọc Tuấn - Công Nhân Trần Thị HồngThùy - Công Nhân
008	Bùi Văn Mạnh	Nam	22/06/2015	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Bùi văn Cường - Tự do Phùng Thị Thêm - Tự Do
009	Trần Thị Bảo Ngọc	Nữ	18/05/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Đông - phường Minh Thành - Thị xã Quảng Yên _ Quảng Ninh	Trần Văn Thường - công nhân Bùi Thị Bích - công nhân
010	Vũ Khánh Ngọc	Nữ	22/10/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Văn Khương - tự do Nguyễn Thị Hà - tự do
011	Phạm Nguyễn Minh Nhật	Nam	08/08/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Quảng Ninh	Phạm Đức Huynh - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do
012	Trần long Nhật	Nam	29/06/2015	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- thị xã Quảng Yên- Quảng Nin	Trần Xuân Ninh - Tự do Vũ Thị Hồng - tự do
013	Nguyễn Đức phát	Nam	08/04/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đức Quang - Tự do Nguyễn Thị Hòa - Công nhân
014	Đinh Thanh Phong	Nam	24/09/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Đinh Đức Quân - Công Nhân Nguyễn Thị Lanh - Công Nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
015	Đỗ Hải Phong	Nam	07/01/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên _Quảng Ninh	Đỗ Văn Huyền - Tự do Vũ Thị Châu - Tự do
016	Lê Đình Phong	Nam	27/04/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Lê Văn Sáu - Công Nhân Bùi Thị Liễu - Công Nhân
017	Lương khánh Phương	Nữ	10/12/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Lương Văn Chung - Công nhâ Phạm Thị Tuyết - Làm ruộng
018	Đinh Trí Tài	Nam	28/09/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu yên Lập Tây- phường Minh Thành-Thị xã Quảng Yên- Quảng Ninh	Đinh Xuân Thủy - công nhân Phạm Thanh Hương - công nhân
019	Đoàn Minh Tiến	Nam	17/12/2015	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Tây - phường Minh Thành - Thị xã Quảng Yên _ Quảng Ninh	Đoàn Tá Đạo - Tự do Đinh Thị Lan Anh - Công Nhân
	Đặng Hà Trang	Nữ	04/05/2015	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Đặng văn Hải - Tự do Trần Thị Hiền - Tự Do
020	Trần Lý Tùng	Nam	19/06/2015	Hoành Bồ- Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Đông - phường Minh Thành - Thị xã Quảng Yên _ Quảng Ninh	Trần văn Cường - Tự do Lý Thị Xuân - Công Nhân
021	Nguyễn Hoàng Anh Tú	Nam	22/11/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Đông - phường Minh Thành - Thị xã Quảng Yên _ Quảng Ninh	Nguyễn Văn Vinh - Tự do Hoàng Thị Hồng Vân - Công nhân
022	Vũ Quốc Việt	Nam	07/07/2015	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Việt Hùng - Tự do Lý Thị Thôm - Tự Do
023	Nguyễn Đoàn Gia Anh	Nam	18/04/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh		Nguyễn Văn Tưu - công nhân mỏ Đoàn Thị Thanh Mai - giáo viên
024	Nguyễn Quang Anh	Nam	21/12/2015	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh		Nguyễn Công lực - Tự do Nguyễn Thị Hoa - Nội Trợ
025	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	28/12/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Văn Hiền - tự do Nguyễn Thị Hạnh - tự do
026	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	27/10/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Thế Tình - công nhân Lại Thủy Nga - công nhân
027	Nguyễn Đoàn Gia Bảo	Nam	18/04/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Văn Tưu - công nhân Đoàn Thị Thanh Mai - giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
028	Trịnh Gia Bảo	Nam	28/09/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Trịnh tuần Anh - công nhân Phạm Thị Hiền - công nhân
029	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	22/02/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Công Cường - nông dân Bùi Thị Thảo - nông dân
030	Hồ Hải Đăng	Nam	07/03/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Hồ Việt Việt - xuất khẩu lao động Nguyễn Thị Kim Anh - xuất khẩu lao động
031	Tạ Gia Huy	Nam	01/07/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Tạ Duy Tùng - công nhân Bùi Thị Thu Hương - nội trợ
032	Lưu Thu Hương	Nữ	14/08/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	không có bố Lưu Thị Ngát - tự do
033	Vũ Hoàng Thiên Kim	Nữ	19/08/2015	Khu Động Linh - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Khu Động Linh - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Xuân Huỳnh - Công Nhân Phạm Thị Hồng Nhung - Kế Toán
034	Nguyễn Duy Khánh	Nam	21/08/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Kiên Trung - công nhân Nguyễn Thị Chuyên - công nhân
035	Nguyễn Hoàng Lan	Nữ	16/09/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Hữu Ái - công nhân Hoàng Thị Thảo - công nhân
036	Trần Bảo Long	Nam	28/12/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Trần Văn Lực - làm ruộng Nguyễn Ngọc Ngân - làm ruộng
037	Nguyễn Trà My	Nữ	19/08/2015	Động Linh - Minh Thanh -Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Động Linh - Minh Thành - Quảng Yên -Quảng Ninh	Nguyễn Đình Hoàng - Điện Nước Hà Thị Thân - Công Nhân
038	Nguyễn Trung Nghĩa	Nam	09/07/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Trung Nhận - công nhân mỏ Bùi Thanh Mai - công nhân
039	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nữ	21/04/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Văn Thịnh - tự do Phạm Thị Ninh - công nhân
040	Đỗ Yến Nhi	Nữ	01/04/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Đỗ văn Tuyền - công nhân Đỗ thị thu Yên - công nhân
041	Nguyễn Gia Vinh	Nam	16/10/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Nguyễn Văn Đương - công nhân Đỗ Thị Hồng Gấm - công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương bình (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
042	Đỗ Trần Nhật Vượng	Nam	18/09/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Đỗ Văn Thời - tự do Trần Thị Hồng Liêm - tự do
043	Hoàng Thảo Vân	Nữ	29/10/2015	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Hoàng Văn Cường - Tự do Nguyễn Thị Ngân - Công nhân
044	Nguyễn Thiên Phúc	Nam	05/12/2015	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành ; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Huân - Tự do Mã Thị Ngọc - Tự do
045	Vũ Đức Trọng	Nam	28/12/2015	Tiền An - Quảng Yên	Kinh	Khu Động Linh, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên	Vũ Văn Viễn - Tự do Đỗ Thị Hoàng Anh - Công nhân
046	Ngô Quang Bảo	Nam	15/05/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh phú, Minh Thành	Nguyễn Quang Năm - Tự do Nguyễn Thị Huyền - Tự do
061	Phạm Ngọc Bích	Nữ	15/12/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang , Minh THành, Quảng Ninh	Phạm Bá Hưng - Tự do Nguyễn Thị Thanh Vân - Tự do
047	Nguyễn Đức Hòa	Nam	12/02/2015	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú, Phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Năm - Tự do Nguyễn Thị Bích Lê - Công nhân
048	Nguyễn Gia Khánh	Nam	23/11/2015	Minh Thành Quảng Yên	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Hữu Nhật - Tự do Lê Thị Thu - Tự do
059	Nguyễn Vũ Lâm	Nam	12/08/2015	Tiền Yên - Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú, Minh Thành, Quảng Yên	Nguyễn Văn Hải - Tự do Vũ Thị Mai - Tự do
049	Nguyễn Thành Nam	Nam	26/06/2015	Quảng Yên, Quảng ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Văn Hoan - Tự do Mùng Thị Niên - Tự do
051	Vũ Phương Nhi	Nữ	22/06/2015	Phường Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Nho Tráng - Tự Do Ngô Thị Xoan - Tự Do
050	Nguyễn Đức Ninh	Nam	11/10/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Đức Dũng - Tự do Đinh Thị Dưới - Tự do
052	Nguyễn Chấn Phong	Nam	04/10/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Quốc Điệp - Tự do Trần Thị Xuân - Công nhân
062	Nguyễn Tấn Thành	Nam	09/08/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tấn - Công nhân Vũ Lan Phương - Kế Toán

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
053	Lê Minh Tiến	Nam	02/03/2015	Minh Thành Quảng Yên	Kinh	Phường Minh Thành	Lê Văn Hải - Tự do Lô Thị Phương - Công nhân
060	Phạm Ngọc Trâm	Nữ	15/12/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Ninh	Phạm Bá Hưng - Tự do Nguyễn Thị Thanh Vân - Tự do
054	Nguyễn Hoàng Tùng	Nam	31/12/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Ninh	Nguyễn Hoàng Nhường - Tự do Phạm Minh Phương - Công nhân
055	Ngô Cát Tường	Nữ	16/01/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Ngô Văn Nghiêm - Tự do Đương Thị Kỳ - Công nhân
056	Nguyễn Hà Vy	Nữ	14/12/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Quang Cảnh - Tự do Nguyễn Thị Hằng - Công nhân
057	Ngô Như Ý	Nữ	16/01/2015	Hạ Long	Kinh	Phường Minh Thành	Ngô Văn Nghiêm - Tự do Đương Thị Kỳ - Công nhân
058	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	08/04/2015	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Hoàng Biển - Đã mất Lục Thị Seng - Công nhân
063	Nguyễn Thành An	Nam	02/03/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Anh Tuấn - Công Nhân Nguyễn Thị tuyết - Công Nhân
064	Lê Tùng Anh	Nam	26/03/2015	BV Đa khoa, Đông Anh, Hà Nội	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Ngọc Duy - Công nhân Lê Thủy Trang - công nhân
065	Phạm Mỹ Anh	Nữ	19/07/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Phạm Văn Chí - Tự do Hoàng Thị Thu Thủy - Tự do
066	Nguyễn Hồng Bách	Nam	01/07/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Ký - Tự do Nguyễn Thị Nhân - Công nhân
067	Phan Tiến Dũng	Nam	06/01/2015	Động Linh-Minh Thành	Kinh	Động Linh-Minh Thành	Phan Nguyên Hào - tự do Nguyễn Thị Hồng Thắm - công nhân
068	Trần Thế Dũng	Nam	08/09/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành-thị xã Quảng Yên -Quảng Ninh	Trần Xuân Long - Tự do Đinh Thị Trang - Kế toán
069	Nguyễn Hữu Đạt	Nam	10/04/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Khu KM11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Đức Thuận - công nhân Vũ Thị Hồng Vân - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
070	Phạm Vũ Diệu Hà	Nữ	14/12/2015	Bệnh viện Phụ sản, Hải Phòng	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thế Mạnh - Kinh doanh Vũ Thị Diệu Nga - Kinh Doanh
071	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	21/09/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Trung Trang - Công nhân Vũ Thị Hương - Công nhân
072	Bùi Gia Huy	Nam	25/12/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Ngọc Trâm - Công nhân Đàm Thị Thảo - Công nhân
073	Trần Quang Huy	Nam	26/12/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Quang Hào - Công nhân Đoàn Thị Hoàn - Tự do
074	Nguyễn Tuấn Hùng	Nam	17/09/2015	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đình Hương - Làm ruộng Nguyễn Thị Tâm - Làm ruộng
075	Nguyễn Minh Khôi	Nam	15/05/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Minh Tiến - Công nhân Phạm Thị Thủy - Giáo viên
076	Vũ Khánh Linh	Nữ	09/11/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Đình Hưng - Giáo Viên Nguyễn Thị Thủy Vân - Tự Do
077	Đình Duy Long	Nam	15/04/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đình Quang Tuấn - Kinh doanh Nguyễn Thị Phương Nga - Kinh doanh
078	Trần Khánh Ly	Nữ	17/04/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Yên lập Tây - Minh Thành - Quảng Yên - QN	Trần Minh Tiến - Công nhân Lê Thị Khánh Huyền - Công nhân Trần minh Tiến - Tự Do
079	Đào Ngọc Mai	Nữ	09/10/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đào Duy Quyền - Bộ đội Nguyễn Thị Hồng - kinh doanh
080	Trần Đức Nam	Nam	02/07/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Đức Kiên - Kế toán Nguyễn Thị Yên - Kế toán
081	Vũ Hoàng Nam	Nam	31/07/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Đức Khải - Công nhân Hoàng Thị Biền - Công nhân
082	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	21/11/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Thắng - Tự do Lê Thị Xuân - Công nhân
083	Nguyễn Trần An Nhiên	Nữ	30/10/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Diễm - Công nhân Trần Thị Hạnh - giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
084	Trần Minh Quân	Nam	27/06/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Hải Linh - Công An Đỗ Thanh Thảo - Kinh Doanh
085	Trần Thanh Thảo	Nữ	20/02/2015	Bệnh viện Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Yên lập tây - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Bá Anh - Công Nhân Phạm Hồng Duyên - Buôn Bán
086	Lại Thị Thu Thủy	Nữ	28/09/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lại Văn Cường - Công nhân Bùi Thị Dương Ly - Công nhân
087	Trần Anh Thu	Nữ	17/11/2015	BV Đa khoa Móng Cái, Quảng Ninh	Kinh	Km11 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Thị Lê - Công Nhân
088	Nguyễn Thị Mai Trang	Nữ	13/11/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Đức Mạnh - Tự do Đỗ Thị Nụ - Công nhân
089	Tạ Vũ Thùy Trang	Nữ	28/07/2015	Bệnh viện VN Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Tạ Ngọc Trung - Giáo Viên Vũ Thị Nhân - Giáo Viên
090	Phạm Văn Trung	Nam	27/06/2015	Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Phạm Văn Quyết - Công nhân Lương Thị Thu Hằng - Công nhân
091	Nguyễn Ngọc Vy	Nữ	11/01/2015	BV Đa khoa, Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Ngọc Giang - Công nhân Lê Thị Phương - Công nhân
092	Bùi Nguyễn Diệu Anh	Nữ	16/09/2015	Bệnh viện đa khoa khu vực Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Bùi Vũ Anh - Bác sĩ Nguyễn Thị Búp - Bác sĩ
093	Nguyễn Nguyệt Anh	Nữ	21/01/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Doanh - Bộ đội Nguyễn Thị Chuyên - Giáo viên
094	Trần Diệp Anh	Nữ	19/03/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Quốc Nhường - Công nhân Lê Thị Mai Hoa - Công nhân
095	Ngô Ngọc Bảo	Nam	04/07/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Ngô Thăng Long - Công nhân Nguyễn Thị Thủy - Tự do
096	Nguyễn Ngọc Bích	Nữ	13/05/2015	Bệnh viên đa khoa Đông Hưng, Thái Bình	Kinh	Lâm sinh 1 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Ngọc Minh - Giáo viên Nguyễn Thị Nhung - Kế toán
097	Vũ Phương Chi	Nữ	23/12/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Ánh Hùng - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
098	Lăng Kiều Diễm	Nữ	18/08/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lăng Thị Hoàn - Tự do
099	Nguyễn Tùng Dương	Nam	12/09/2015		Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Sơn Tùng - Tự do Vũ Hồng Thủy - Tự do
100	Nguyễn Huy Đạt	Nam	19/03/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Anh Tuấn - Công nhân Trần Thị Hương Giang - Công nhân
101	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	10/10/2015	Bệnh viện Bãi Cháy, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 3, khu 5, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hùng - Tự do Phạm Thị Khuyên - Tự do
102	Nguyễn Khải Đức	Nam	20/06/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tăng - Tự Do Vũ Thinh Thủy - Tự Do
103	Vũ Hùng Đức	Nam	20/03/2015	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát - Minh Thành - Quảng yên - Quảng Ninh	Vũ Tiến Dũng - Tự Do Đỗ Thị Nguyệt - Tự do
104	Bùi Nguyễn Thanh Hải	Nam	04/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh Thành - Quảng Yên -Quảng Ninh	Bùi Hữu Hồng - Tự do Nguyễn Thị Thơm - Tự do
105	Vũ Duy Hiếu	Nam	22/05/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Duy Điệp - Công nhân Nguyễn thị Hà Giang - Công nhân
106	Trần Gia Huy	Nam	02/07/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Anh Vũ - Tự do Bùi Thị Vân Anh - Giáo viên
107	Nguyễn Quốc Gia Hưng	Nam	13/08/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Quốc Minh - Giáo viên Đương Thị Hiền - Tự do
108	Phạm An Khánh	Nam	27/04/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 4, khu 2, phường Đại Yên, Thành Phố Hạ Long	Phạm Văn Trường - Hướng dẫn viên du lịch Bùi Thị Kim Phương - Giáo viên
109	Vũ Quốc Khánh	Nam	29/08/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Minh Thành - Công nhân Hoàng Thị Xuân - Công nhân
110	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	02/10/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát, p Minh Thành, tx Quãn Yên, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đình Thi - Đã chết Nguyễn Thị Chung - Tự do
111	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	03/01/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thêm - Tự do Nguyễn Thị My - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
112	Bùi Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	04/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Hữu Hồng - Tự do Nguyễn Thị Thơm - Tự do
120	Trần Minh Quân	Nam	10/10/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Xuân Quỳnh - Tự do Lã Thị Vân - Tự do
113	Hà Trần Thanh Thảo	Nữ	27/07/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Hà Đăng Hậu - Công nhân Nguyễn Thị Ngọc Hân - công nhân
114	Vũ Nhật Thảo	Nữ	03/11/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Tiến Mân - công nhân Lăng Thị Nhung - công nhân
115	Ngô Duy Thắng	Nam	17/07/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Ngô Đình Khiếu - Tự do Lê Thị Kim Phụng - Tự do
116	Vũ Thị Thanh Thu	Nữ	14/08/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Quyết Đạt - Tự do Đặng Thị Ngoan - Công nhân
117	Đinh Bảo Trâm	Nữ	23/10/2015	Khu Yên Lập Tay, p Minh Thành, tx Quản Yên, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tay, p Minh Thành, tx Quản Yên, tỉnh Quảng Ninh	Đinh Văn Đương Nguyễn Hương Thơm - Công nhân
118	Dương Cẩm Vân	Nữ	11/09/2015	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Dương Minh Sơn - Tự do Nguyễn Thị Hảo - Công nhân
119	Vũ Như Ý	Nữ	11/03/2015	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Chí Lực - Tự do Bùi Thị Mão - Tự do
121	Nguyễn Bảo An	Nữ	28/04/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đình Phiêu - Kiểm Lâm Lê Thị Thu Hà - Công nhân
122	Nguyễn Hoài Anh	Nữ	29/08/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Toàn - Tự do Lê Thị Thu Thủy - Tự do
123	Nguyễn Kiều Anh	Nữ	22/10/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Đức Lợi - Tự do Cao Thị Thanh Tâm - Công nhân
124	Nguyễn Quốc Bình	Nam	28/06/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 1, Khu 1, Đại Yên, Hạ Long, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tú - Công Nhân Trần Thị Thanh Trà - Y tá
125	Trần Tiến Cao	Nam	23/11/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Ngọc Quảng - Tự do Phạm Minh Châu - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
126	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	15/09/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Thức - Bộ đội Lã Thị Hồng Minh - Kế toán
127	Nguyễn Anh Đức	Nam	03/10/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 1, Khu 1, Đại Yên, Hạ Long, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tài - Tự Do Vũ Thị Thùy Ly - Tự do
128	Trần Ngọc Hà	Nữ	29/07/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cây số 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Văn Toàn - Tự do Trần Thị The - Tự do
129	Nguyễn Xuân Hải	Nam	31/12/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Tân Thành, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Khởi - Công An Ngô Thị Thu Ba - Kiểm Lâm
130	Nguyễn Khánh Hoàng	Nam	28/10/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thông - Tự do Đỗ Thị Thùy - Tự do
131	Phạm Thị Khánh Hòa	Nữ	14/01/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Quân - Bộ Đội Phạm Mai Hương - Nhân viên
132	Nguyễn Gia Huy	Nam	17/01/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cây số 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thành Đạt - Tự do Nguyễn Thị Thu Hương - Tự do
133	Phạm Gia Huy	Nam	14/12/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Văn Dũng - Công nhân Vũ Thị Huệ - Công nhân
134	Phạm Gia Hưng	Nam	28/08/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Xuân Công - Tự do Mạc Thị Thùy - Công nhân
135	Nguyễn Phương Linh	Nữ	19/07/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Hùng - Tự do Bùi Thị Hồng Quyên - Công nhân
136	Phạm Nguyễn Thùy Linh	Nữ	02/04/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Xuân Tiếp - Bộ Đội Nguyễn Thúy Lan - Giảng viên
137	Vũ Anh Minh	Nam	28/08/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Tân Thành , Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Tiến Dũng - Tự do Lê Thị Kim Chung - Công nhân
138	Đinh Hoàng Hà My	Nữ	02/06/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đinh Tiên Hoàn - Tự do Hoàng Thị Thu Trang - Tự do
139	Nguyễn Thảo My	Nữ	18/11/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thanh - Kiểm Lâm Hỗ Thị Xen - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
140	Lê Uyên Nhi	Nữ	20/07/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát , Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Hồng Hậu - Tự Do Bùi Thị Tô Uyên - Công nhân
141	Vũ Thảo Nhi	Nữ	18/08/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cây số 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Duy Hùng - Tự Do Lê Thị Huyền Trang - Tự do
142	Nguyễn Tuấn Phúc	Nam	17/10/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hải Ninh - Đã mất Lê Thị Kim Tiên - Tự do
143	Nguyễn Huyền Phương	Nữ	20/05/2015	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Khu Đường Ngang, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đức Hiếu - Dược sĩ Phạm Thị Huyền - Dược sĩ
144	Phạm Minh Quang	Nam	22/10/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Minh Học - Tự Do Nguyễn Thị Cúc - Tự do
145	Trần Nhật Quang	Nam	15/07/2015	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Quang Ninh	Trần Văn INguyên - Kĩ Sư Phạm Thị Liên - Giáo viên
146	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	13/05/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 1, Khu 1, Đại Yên, Hạ Long, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Phong - Lái xe Hà Thị Huyền - Công nhân
147	Nguyễn Huyền Trang	Nữ	10/07/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Minh Tuấn - Tự do Nguyễn Ngọc Lan - Công nhân
148	Hoàng Sơn Tùng	Nam	08/01/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cây số 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Văn Minh - Tự do Đàm Thị Thu Hương - Công nhân
149	Mạc Thị Thanh Xuân	Nữ	28/06/2015	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai, Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Mạc Anh Tú - Lái xe Trình Thị Phương - Công nhân
150	Nguyễn Hải Yến	Nữ	16/05/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Tự Thanh Phong - Tự Do Đào Thị Nhuận - Tự do
151	Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	16/05/2015	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành-Minh thành- Quảng Yên-Quảng Ninh	Nguyễn Tự Thanh Phong - Tự do Đào Thị Nhuận - Tự do
152	Nguyễn Thái An	Nữ	12/02/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Dèo - Giáo viên Nguyễn Thị Phương - Giáo viên
153	Bùi Thị Ngọc Anh	Nữ	21/10/2015	Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng	Kinh	Đại Yên, Hạ Long, Quảng Ninh	Bùi Ngọc Trường - Tự do Trần Thị Hải Nga - Giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
154	Đỗ Tuấn Anh	Nam	07/05/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đỗ Hồng Ánh - Tự Do Trần Thị Ngọc - công nhân
155	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	07/03/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Đức Thành - Công Nhân Lê Thị Trang - Công Nhân
156	Trần Thiên Ân	Nam	02/02/2015	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Xuân Hoach - Tự Do Trần Thị Anh Nhân - Tự do
157	Nguyễn An Bình	Nam	15/05/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Chí Thành - Viên chức Phạm Thị Hà - Viên chức
158	Cao Bảo Châu	Nữ	04/04/2015	Bệnh viện Sản- Nhi tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Cao Bảo Đồng - Công nhân Phạm Mai Thương - Công nhân
159	Nguyễn Vũ Tiến Đạt	Nam	19/05/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Hải - Tự do Vũ Thị Tiên - Tự do
160	Trần Thị Giang	Nữ	04/08/2015	Trạm y tế xã Đông Vân, Đông Sơn, Thanh Hóa	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Đức Trung - Tự do Trình Thị Huế - Tự do
161	Dương Ngọc Hà	Nữ	02/10/2015	Minh Thành- Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Dương Thành Đức - Tự Do Nguyễn Thị Hương - Tự Do
162	Phạm Ngân Hà	Nữ	28/04/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Lưu - Công chức Phạm Thị Thu Hà - Tự do
163	Vũ Trung Hiếu	Nam	23/02/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Xuân Hoàn - Tự do Nguyễn Thị Phương - Tự do
	Trần Nhật Hoàng	Nam	12/12/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Trần Duy Khánh - Tự do Nguyễn Văn Anh - Tự do
164	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	16/11/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Bá Hùng - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do
165	Đồng Gia Khải	Nam	14/09/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đồng Văn Huy - Công nhân Phùng Thị Thanh Nguyệt - Công nhân
166	Hoàng Quang Khải	Nam	09/02/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Quang Hưng - kỹ sư Nguyễn Thị Kiều Dung - giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
167	Bùi Đức Minh	Nam	02/10/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bùi Thanh Bình - Tự do Trần Thị Tâm - Giáo viên
168	Bùi Phạm Quang Minh	Nam	24/10/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bùi Hữu Sơn - Kỹ sư Phạm Thị Hoài - Tự do
170	Nguyễn Nhật Minh	Nam	13/04/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Anh Vãn - Tự do Nguyễn Thị Hải Yên - Tự do
171	Vũ Bảo Ngọc	Nữ	08/08/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Vũ Quang Khải - Công nhân Nguyễn Thị Nguyệt - Công nhân
172	Đặng Phú Thành	Nam	29/06/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đặng Văn Bình - Tự do Cần Thị Quý - Công nhân
173	Phạm Phúc Thành	Nam	26/06/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Nhân Hậu - Tự do Nguyễn Thị Phương Thủy - Tự do
174	Vũ Thế Thành	Nam	03/12/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Văn Thắng - Tự do Nguyễn Thị Sinh - Tự do
175	Đinh Phương Thảo	Nữ	15/08/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đinh Văn Đức - Tự do Trần Thị Hồng Linh - Công nhân
176	Trần Phạm Quỳnh Trang	Nữ	17/11/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Thanh Tùng - Tự do Phạm Thị Thu Dung - Tự do
177	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	26/08/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Dũng - Công nhân Nguyễn Thị Thu Hiền - Công nhân
178	Phạm Quang Tuấn	Nam	21/06/2015	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Quang Tùng - Công nhân Dương Thị Hiền - Giáo viên
179	Phạm Hữu Việt	Nam	03/08/2015	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Hữu Nam - Tự do Bùi Thị Liên - Tự do
180	Đàm Quang Vinh	Nam	12/07/2015	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đàm Quang Trung - Tự do Nguyễn Thị Diệp - Công nhân
181	Lê Ngọc Khánh An	Nữ	09/11/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Tổ 2, Khu 1, Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Lê Ngọc Quỳnh - Tự do Bùi Thị Mơ - Tự Do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
182	Nguyễn Hồng Ngọc Anh	Nữ	25/05/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km11, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Trung - Tự Do Nguyễn Thị Thanh Thủy - Tự Do
183	Nguyễn Lan Anh	Nữ	02/02/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Tổ 1, Khu 5, Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Toàn - Tự Do Nguyễn Thị Ba - Tự Do
184	Phạm Nguyễn Huyền Anh	Nữ	19/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Quang Trọng - Công Nhân Nguyễn Thị Thu Huyền - Tự Do
185	Vũ Dương Ngọc Anh	Nữ	03/04/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Tân Thành, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Hồng Tuyền - Tự do Đương Hương Sen - Công Nhân
186	Nguyễn Quang Dũng	Nam	16/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Quang Trung - Công nhân Nguyễn Thị Lộc - Tự Do
187	Vũ Bùi Linh Đan	Nữ	22/11/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Yên Lập Đông, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Văn Thanh - Tự Do Bùi Thị Lan Anh - Công Nhân
188	Bùi Tuấn Đạt	Nam	01/01/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Bùi Văn Hùng - Công nhân Hà Thị Thơm - Giáo viên
189	Vũ Nguyên Đức	Nam	15/07/2015	Bệnh viện đa khoa Hưng Yên	Kinh	Khu Km11, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Văn Được - Giáo viên Đoàn Thị Hương Lành - Giáo viên
190	Lê Đình Hoàng	Nam	22/08/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Đức Hoan - Tự Do Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Công Nhân
191	Lương Vũ Đức Huy	Nam	21/04/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lương Anh Công - Tự Do Vũ Thị Chính - Tự do
192	Bùi Duy Khánh	Nam	14/09/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Bùi Đình Hà - Tự Do Nguyễn Thị Liên - Công nhân
193	Nguyễn Minh Khôi	Nam	04/08/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Quang - Tự do Nguyễn Thị Ngọc Bích - Tự do
194	Lục Văn Việt Kiều	Nam	08/07/2015	Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên	Kinh	Khu Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lục Văn Trường - Tự do Nguyễn Thị Tuyết - Tự do
195	Đình Nhật Minh	Nam	12/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Lâm Sinh 2, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đình Xuân Cường - Tự Do Nguyễn Thị Hồng Ngọc - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
196	Nguyễn Hà My	Nữ	06/11/2015	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thị Huyền Trang - Tự Do
197	Lê Đại Hải Nam	Nam	03/09/2015	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Văn Đăng - Công nhân Hà Thị Hồng Nhung - Công nhân
198	Trần Bảo Ngọc	Nữ	24/08/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Văn Hữu - Tự do Dương Thị Liên - Tự do
199	Trần Khánh Ngọc	Nữ	13/09/2015	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Văn Khánh - Bộ đội Bùi Thị Hồng - Công nhân
200	Vũ Như Ngọc	Nữ	04/11/2015	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Tuấn Dũng - Tự do Trần Ngọc Như - Tự do
201	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10/01/2015	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Hải - Công Nhân Nguyễn Thị Thu Huyền - Công Nhân
202	Lê Minh Phúc	Nam	07/10/2015	Bệnh viện phụ sản Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Trường Tam - Công nhân Bùi Vũ Hồng Minh - Giáo viên
203	Lưu Quốc Quý	Nam	20/11/2015	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lưu Tuất Lợi - Công Nhân Vý Thị Yên - Công Nhân
204	Hoàng Gia Sang	Nam	30/08/2015	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Văn Đoàn - Làm ruộng Nguyễn Thị Thủy - Làm ruộng
205	Hà Tiến Sơn	Nam	29/12/2015	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hà Hữu Minh - Giáo viên Nguyễn Thị Hạnh - Giáo viên
206	Lăng Thị Hiền Thu	Nữ	08/04/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lăng Văn Khang - Tự do Nguyễn Thanh Tuyên - Tự do
207	Tô Thanh Vân	Nữ	27/12/2015	Phòng khám đa khoa khu vực Biểu Nghị - Minh Thành, Quảng Yên, tỉnh Quảng	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Tô Văn Điển - Công Nhân Vũ Thị Lương - Công nhân
208	Nguyễn Bảo Việt	Nam	19/10/2015	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Tiên Hưng - Công Nhân Nguyễn Thị Huyền - Công nhân
209	Đào Công Vinh	Nam	23/08/2015	Bệnh viện Phụ Sản, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đào Công Ninh - Viên chức Bùi Thị Thùy Linh - Công Nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
001	Đỗ Phương Anh	Nữ	11/12/2014	KHU 10- quảng Yên	Kinh	Khu Yên Lập Tây - Phường Minh Thành - Thị Xã Quảng Yên	Đỗ Văn Hưng Bùi Thị Phương
002	Lê Việt Anh	Nam	02/10/2014	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành- thị xã Quảng Yên	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Lê Thị Tú Oanh - Tự do
003	Thịnh Phương Anh	Nữ	31/10/2014	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành _Thị Xã Quảng Yên	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Thịnh Văn Tuấn - lái xe Trần Thị Thư - tự do
004	Trần Quốc Anh	Nam	14/03/2014	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành - thị xã Quảng Yên	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Trần Văn Khương - Đánh Đỗ Thị Nga - tự do
005	Trần Xuân Bắc	Nam	12/12/2014	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành - thị xã Quảng Yên	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Trần Xuân Bình - tự do Hoàng Thị Thơ - tự do
006	Lê Thị Diễm Hằng	Nữ	25/03/2014	Khu Yên Quỳnh Phú- phường Minh Thành - thị xã Quảng Yên	Kinh	Khu Quỳnh Phú- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Lê Văn Khương - tự do Nguyễn Thị Liên - Công nhân
007	Vũ Văn Hiếu	Nam	27/03/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Văn Vinh - Tự do Trần Thị Hương - Tự Do
013	Đào Quang Huy	Nam	27/03/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Đào Văn Duân - Làm ruộng Bùi Thị Chiến - Tự do
008	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	14/08/2014	Minh Thành - Quảng Yên	Kinh	Khu Quỳnh Phú	Nguyễn Thanh Tùng Phạm Thị Quyết
009	Nguyễn Văn Khánh	Nữ	06/01/2014	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hưng - Tự do Nguyễn Thanh An - Công Nhân
010	Đinh Nguyễn Phương Liên	Nữ	09/07/2014	Uông Bí	Kinh	Phường Đại Yên	Đinh Quốc Phước - Tự do Nguyễn Thị Thi - Công Nhân
065/2020	Trần Thị Khánh Ly	Nữ	02/03/2014		Kinh		Trần văn Bách Nguyễn thị Hương
011	Mai Thị Kim Ngân	Nữ	11/09/2014	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Mường	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Mai Văn Ngọc - Công Nhân Vũ Thị Huyền - Công Nhân
013	Đoàn Nguyễn Minh Nhật	Nam	15/08/2014	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Đoàn Thanh Tuấn - Tự do Đoàn Thị Hương - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
014	Nguyễn Xuân Phong	Nam	13/03/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Ba - Tự do Nguyễn Thị Thu Hương - Tự Do
015	Phạm Thanh Phương	Nam	20/11/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Đông - Tự do Nguyễn Thị Ngọc Hà - Công Nhân
018	Trần Trung Thành	Nam	08/10/2014	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Trần Bá Thiên - Công Nhân Lý Thị Thiêt - Công Nhân
016	Vũ Minh Thái	Nam	30/12/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Vũ Văn Thường - Tự do Trần Thị Ngát - Tự Do
019	Phạm Như Thảo	Nữ	15/08/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Duy Hưng - Tự do Hoàng Thị Hùng - Giáo viên
020	Tạ Phương Thảo	Nữ	29/11/2014	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xa Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Tạ Văn Thành - Công Nhân Nguyễn Thị Thơ - Công Nhân
021	Nguyễn Trần Bảo Trang	Nữ	28/03/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thế Tàu - Tự do Trần Thị Kỳ Anh - Tự Do
022	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	28/02/2014	Khu Yên Lập Đông- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Dương - Tự do Lý Thị Yên - Công Nhân
035	Đinh Thế Tùng	Nam	05/09/2012	Bệnh viện Đa khoa, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Văn Cẩn - Công nhân Nguyễn Thị Thuyền - Công nhân
023	Vũ Thanh Vy	Nữ	10/10/2013	Hạ Long	Kinh	Khu Yên Lập Đông- phường Minh Thành Thị Xã Quảng yên - Quảng Ninh	Vũ Thị Xuyên - Tự do
24	Nguyễn Thị Kiều Anh	Nữ	04/10/2014	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hùng - Làm ruộng Bùi Thị Thủy - Làm ruộng
27	Lê Thị Bảo Ân	Nữ	26/11/2014	Bệnh viện Sản nhi - quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Lê Văn Chí - làm ruộng Nguyễn Thị Diên - Làm ruộng
26	Trần Vũ Gia Bảo	Nam	28/08/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Trần Văn Chính - Lái xe Vũ Thị Dung Quý - Công Nhân
27	Trịnh Đức Duy	Nam	22/12/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Động Linh- Minh Thành- Quảng Yên	Trịnh Đức Cường - Công Nhân Ngô Thị Liên - Công Nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
28	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	27/11/2014	Bệnh viện Đa khoa Quảng Ninh	Kinh	Động Linh- Minh Thành- Quảng Yên	Nguyễn Đức Đăng - Công Nhân Cổ Thị Chính - Công Nhân
29	Nguyễn Thành Đạt	Nam	19/06/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Động Linh- Minh Thành- Quảng Yên	Nguyễn Văn Điều - Công Nhân Đặng Thị Thiệu - Công Nhân
30	Nguyễn Văn Đức	Nam	23/03/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Châm - Công Nhân Vũ Thị Hương - Công Nhân
31	Nguyễn Lê Hiền	Nữ	19/10/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Hùng - Tự do Trần Thị Khuy - Tự do
32	Nguyễn Thảo Hiền	Nữ	11/10/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Thành Tuấn - Công Nhân Lê Thị Phương - Công Nhân
33	Đỗ Tiến Hùng	Nam	11/02/2014	Hương Sơn- Lạng Giang - Bắc Giang	Kinh	Động Linh - Minh Thành - Quảng Yên	Đỗ Văn Nam - Làm Ruộng Nguyễn Thị Hợp - Làm Ruộng
34	Trần Gia Hưng	Nam	03/09/2014	Bệnh viện Đa khoa Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Trần Đê - Tự Do Nguyễn Thị Dung - Tự do
35	Trần Minh Khôi	Nam	19/12/2014	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Tường - Tự Do Phạm Phương Thảo - Công Nhân
36	Nguyễn Anh Kiệt	Nam	16/07/2014	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Thành Luân - Làm Ruộng Bùi Thị Thu - Công Nhân
38	Nguyễn Bảo Nam	Nam	14/05/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Linh - Tự Do Đinh Thị Lý - Công Nhân
39	Đỗ Hữu Nghĩa	Nam	25/06/2014	Bệnh viện Đa khoa Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Đỗ Văn Tuấn - Công nhân Lê Thị Khương - Công nhân
40	Nguyễn Đức Phúc	Nam	18/07/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Phong - Công Nhân Nguyễn Thị Nhã Phươngng - Công Nhân
41	Nguyễn Xuân Phúc	Nam	10/06/2014	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Sỹ - Làm Ruộng Vũ Thị Ngọc - Làm Ruộng
42	Vũ Nho Thành	Nam	10/05/2014	Quảng Yên; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành ; Quảng Yên; Quảng Ninh	Vũ Nho Báu - Làm ruộng Bùi Thị Minh Nga - Làm ruộng

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
43	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	21/05/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Trần Văn Hiền - Làm Ruộng Nguyễn Thị Quyên - Công Nhân
44	Nguyễn Minh Trường	Nam	04/08/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Thành Phương - Tự Do Bùi Thị Liên - Công Nhân
45	Nguyễn Lê Cẩm Vân	Nữ	13/10/2014	Hạ Long; Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành; Quảng Yên; Quảng Ninh	Nguyễn Văn Châm - Tự Do Lê Thị Liễu - Làm Ruộng
	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	12/03/2014	Bệnh viện Đa khoa Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh		Nguyễn Văn Huân - Tự do Mã Thị Ngọc - Tự do
46	Bùi Nhật Anh	Nam	17/08/2014	Bệnh viện Đa khoa thị xã Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Bùi Minh Dưỡng - Công Nhân Ma Thị Nhung - Công Nhân
47	Lê Thị Trâm Anh	Nữ	03/01/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê văn Hào - Tự do Nguyễn thị Ngân - Công Nhân
48	Nguyễn Hoàng Phương Anh	Nữ	06/02/2014	Bệnh viện Bãi Cháy-Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Quang Ngọc - Công nhân Hoàng Thị Hồng - Công nhân
49	Lê Thị Phương Ánh	Nữ	23/09/2014	Bệnh viện Sản nhi -Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê Chung Chiến - Lái Xe Đỗ Thị Phương - Tự Do
50	Vũ Thị Thanh Bình	Nữ	22/09/2014	Bệnh viện Sản nhi -Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Văn Hiền - Tự do Nguyễn Thị Thới - Tự do
51	Bùi Gia Huy	Nam	31/12/2014	Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên - Lai Châu	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Viết Thân - Công nhân Lò Thị Hoa - Công nhân
52	Vũ Thanh Huyền	Nữ	09/10/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu quỳnh phú phường minh thành - thị xã quảng yên tỉnh quảng ninh	Vũ Đức Vương - Công nhân Nguyễn Thị Thanh - Nội trợ Vũ Chí Nam - lái xe
53	Nguyễn Hà Linh	Nữ	23/09/2014	Bệnh viện Đa khoa thị xã Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Quân - Tự do Vũ Thị Thủy Hà - Công nhân
54	Vũ Hoàng Thùy Linh	Nữ	06/01/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Vũ Hoàng Quyên - Tự Do Nguyễn Thị Thủy - Tự Do
55	Bùi Thị Ánh Ngà	Nữ	24/08/2014	Bệnh viện Đa khoa thị xã Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Bùi Thế Anh - Tự do Nguyễn Thị Tuyền - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
56	Vũ Nguyễn Ánh Ngọc	Nữ	04/05/2014	Minh Thành	Kinh	Phường Minh Thành	Vũ Huy Quang - Tự do Nguyễn Thị Liễu - Tự do
57	Nguyễn Phú Quỳnh	Nam	13/11/2014	Bệnh viện Sản nhi -Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Thị Nhiên - Tự Do
58	Vũ Thị Xuân Thảo	Nữ	20/12/2014	Bệnh viện Sản nhi -Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Hồng Thanh - Tự Do Nguyễn Thị Thu - Tự Do
59	Bùi Huy Cao Thắng	Nam	10/07/2014	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Huy Doanh - Tự Do Đoàn Thị Toàn - Tự Do
60	Dương Thị Hà Thu	Nữ	08/10/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Dương Văn Long - Tự Do Vũ Thị Lợi - Tự Do
61	Vũ Thị Thu Trang	Nữ	03/05/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Hữu Thêm - Tự Do Nguyễn Thị Nhiên - Tự Do
62	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	10/10/2014	Bệnh viện Sản nhi -Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Trọng - Tự do Nguyễn Thị Cả - Công nhân
63	Trần Thị Thùy Vân	Nữ	25/11/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Đức Đoan - Làm ruộng Tô Thị Hoa - Làm ruộng
64	Bùi Thị Hà Vy	Nữ	17/07/2014	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Văn Bầu - Tự Do Vi Thị Văn - Công Nhân
65	Vũ Nguyễn Linh An	Nữ	13/02/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai, Đông Mai	Vũ Văn Thắng - tự do Nguyễn Thị Hà Trang - tự do
66	Lã Thị Ngọc Anh	Nữ	06/08/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1 -Minh Thành	Lã Phú Lưỡng - Bộ Đội Lã Thị Thu - Nội trợ
68	Nguyễn Gia Bảo	Nam	02/02/2014	Phường Minh Thành	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Mạnh Cường - Công Nhân Đỗ Thị Hạnh - Giáo viên
69	Nguyễn Gia Bảo	Nam	18/10/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Văn Thao - Công nhân Lê Thị Thủy - Công nhân
70	Nguyễn Ngọc Bích	Nữ	28/09/2014	BV Sản Nhi - Quảng Ninh	Kinh	Km11- Minh Thành	Nguyễn Mạnh Hùng - Công chức Trần Thị Ngọc Mai - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
71	Vũ Quỳnh Chi	Nữ	01/01/2014	Bệnh viện đa khoa khu vực Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Văn Tùng - Công nhân Lê Thị Hoàn - Công nhân
72	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	14/09/2014	Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Đức Lịch - Công nhân Nguyễn Thị Huyền Trang - Công nhân
096	Tổng Đức Đạt	Nam	07/11/2013	BVĐK thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Tổng Đức Luân - Công nhân Nguyễn Thị Thanh Hoa - Công nhân
73	Tổng Minh Đăng	Nam	25/04/2014	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11	Tổng Văn Hội - tự do Nguyễn Thị Nhân - tự do
74	Trương Hải Đăng	Nam	19/11/2014	Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11	Trương Văn Huyền - Tự do Bùi Thị Hương - Tự do
75	Vũ Tiến Lâm	Nam	02/07/2014	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành- Quảng yên - Quảng Ninh	Vũ Văn Tăng - Công Nhân Trần Thị Oanh - Công Nhân
76	Hoàng Linh	Nữ	10/09/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Hoàng Thành - Công nhân Đỗ Tường Vi - Công nhân
77	Lê Phương Linh	Nữ	01/12/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Lê Văn Hào - Lái xe Phạm Thị Phương - Buôn bán
78	Nguyễn Đức Long	Nam	24/01/2014	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Nguyễn Xuân Hải - Công nhân Đặng Thị Thu Hiền - Công nhân
79	Trần Thu Nga	Nữ	17/09/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Trần Mạnh Trung - Công nhân Bùi Thị Thu Hằng - Công nhân
80	Bùi Đức Nguyên	Nam	30/04/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Bùi Huy Lành - Công nhân Nguyễn Thị Ngọc Anh - Công nhân
81	Nguyễn Thế Bình Nguyên	Nam	27/04/2014	Bệnh viện đa khoa Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thế Hà - công an Nguyễn Thị Tuyết Nhung - giáo viên
82	Trần Thảo Nguyên	Nữ	26/10/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Phường Minh Thành	Trần Mạnh Tiến - Công Nhân Đỗ Thị Nhung - Công nhân
83	Nguyễn Minh Nhật	Nam	15/03/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu cây số 11	Nguyễn Văn Việt - đã mất Trần Thị Tuyết Nhung - viên chức y tế

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
84	Hoàng Thảo Nhi	Nữ	26/06/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành	Hoàng Việt Thắng - Bộ đội Lê Thị Hồng Thanh - Kế toán
85	Phạm Hồng Quang	Nam	20/10/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Phường Minh Thành	Phạm Minh Đức - Công nhân Nguyễn Cẩm Vân - Công Nhân
86	Lê Mạnh Quỳnh	Nam	27/05/2014	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành	Lê Thế Hưng - Tự do Phạm Thị Hương - Nội trợ
87	Trịnh Bảo Sinh	Nữ	14/12/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trịnh Quốc Trung - Công nhân Đinh Thị Lanh - Công Nhân
88	Bùi Thành Tâm	Nam	07/11/2014	Bệnh viện Bãi Cháy, Quảng Ninh	Mường	khu Lâm Sinh 1	Bùi Văn Toàn - Bộ đội Trần Thị Bích Thủy - tự do
89	Vi Minh Thùy	Nữ	23/04/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 -Quảng Yên - Quảng Ninh	Vi Hồng Hải - Công Nhân Đặng Thị Như Phương - Công Nhân
90	Nguyễn Phương Thúy	Nữ	26/04/2014	Bệnh viện đa khoa Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Đình Luân - Công nhân Nguyễn Thị Chi - Công nhân
91	Phạm Xuân Trường	Nam	21/12/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành	Phạm Xuân Tùng - Công nhân Nguyễn Thị Hương - Công nhân
92	Hà Trần Tường Vi	Nữ	24/02/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Tân Thành - Phường Minh Thành	Hà Đăng Hậu - Công nhân Trần Thị Ngọc Hân - Công nhân
93	Vũ Phương Vi	Nữ	04/08/2014	BV VN Thụy Điển, UB, QN	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Vũ Anh Hùng - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do
94	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	06/07/2014	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khu Cát Thành	Nguyễn Văn Kiên - Công nhân Nguyễn Thị Thanh Hằng - Công nhân
229/2020	Lê Thảo Nguyên	Nữ	02/07/2014	Quảng Ninh	Kinh	Tổ 8 - Khu 3 - Hồng Hải - Hạ Long	Lê Minh Tuấn - Tự do Nguyễn Thị Thùy Liêm - Tự do
95	Bùi Vũ Phương Anh	Nữ	28/03/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển,Uông Bí,Quảng Ninh	Kinh	Động Linh, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bùi Văn Duyên - Công Nhân Vũ Thị Thu - Công Nhân
96	Phạm Tú Anh	Nữ	09/08/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng NINH	Phạm Văn Tuyền - Tự do Phạm Thị Huyền - Giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
97	Trần Tuấn Anh	Nam	17/11/2014	Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Kinh	Km11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Đức Trọng - Công nhân Phạm Thị Phương - Công nhân
98	Vũ Trâm Anh	Nữ	31/12/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Đại Dương - Tự do Vũ Thị Tuấn Dung - Buôn bán
99	Nguyễn Hữu Thiên Ân	Nam	22/11/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hữu Trọng - Tự do Nguyễn Thị Thu Hương - Tự do
100	Lê Thảo Chi	Nữ	21/05/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Xuân Báo - Bộ đội Trần Thị Hà - Nhân viên
101	Nguyễn Khánh Chi	Nữ	12/10/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Động Linh - phường Minh Thành - thị xã Quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thông - Công nhân Phạm Thị Nhung - Nội trợ
102	Trương Thái Dương	Nam	10/01/2014	Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Cây số 11, Phường Minh Thành	Trương Văn Thanh - Giáo viên Phạm Thị Toan - Giáo viên
103	Vũ Thành Đạt	Nam	15/03/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Ngọc Hương - Giáo Viên Nguyễn Thị Thơm - Giáo viên
104	Nguyễn Hải Đăng	Nam	11/12/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Long - Tự do Nguyễn Thị Huyền - Tự do
105	Vũ Hải Đăng	Nam	17/12/2014	Bệnh Viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Nho Thọ - Tự Do Lê Thị Hương Duyên - Tự Do
106	Bùi Thế Hậu	Nam	24/06/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Ninh	Bùi Văn Thìn - Làm ruộng Nguyễn Thị Hòa - Làm ruộng
107	Nguyễn Việt Hoàng	Nam	04/03/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát-Minh Thành- Quảng Yên-Quảng Ninh	Nguyễn Ngọc Dương - Tự do Lại Thị Thủy - Tự do
108	Nguyễn Thị Ngân Khánh	Nữ	28/06/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Việt Đông - Tự Do Đỗ Thị Thanh Loan - Công Nhân
109	Trần Nguyên Khôi	Nam	14/03/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Đức Thât - Tự do Đặng Thị Phương Hải - Giáo viên
110	Đào Trung Kiên	Nam	15/10/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đào Đức Thịnh - Công nhân Đinh Thị Bình - Giáo viên

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
111	Lưu Thành Lộc	Nam	02/04/2014	Bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km 11, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.	Lưu Tuất Lợi - Công nhân Vy Thị Yên - Công nhân
112	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	19/03/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Toàn - Tự Do Nguyễn Thị Diệu Linh - Tự Do
113	Nguyễn Bình Minh	Nam	22/09/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Km11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hùng - Công nhân Nguyễn Thị Lưu Ly - Tự do
114	Trịnh Tiến Nam	Nam	04/01/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 4, khu 2, Phường Đại Yên, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Trịnh Tiến Thường - Tự do Đỗ Thị Cảnh - Giáo viên
115	Nguyễn Thắng Nguyên	Nam	10/06/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hưng - Lái xe Trần Thủy Nga - Tự do
116	Lê Trần Gia Phú	Nam	13/07/2014	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Thanh Đoàn - Tự do Trần Thị Sánh - Công nhân
117	Đặng Minh Quân	Nam	13/05/2014	Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đặng Văn Quỳnh - Tự do Nguyễn Thu Huyền - Tự Do
118	Dương Đức Thiện	Nam	23/02/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Dương Chí Dũng - Làm ruộng Nguyễn Thị Loan - Công nhân
119	Phạm Minh Thư	Nữ	28/01/2014	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Dũng - Công Nhân Lê Thị Hằng - Công Nhân
144	Trần Đức Tiến	Nam	11/12/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Trần Anh Quang - Tự do Lý Thị Lan - Tự do
120	Trần Phương Trà	Nữ	15/12/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập Đông, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Trần Văn Thái - Lái Xe Trần Thị Trang - Công Nhân
121	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	22/08/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Công Ngọc - Lái xe Trần Thị Huệ - Công Nhân
122	Nguyễn Cát Tường	Nữ	27/10/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Đình Tư - Công Nhân Đỗ Thị Linh - Công Nhân
123	Trần Tố Uyên	Nữ	25/09/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Công Hường - Tự do Mai Thị Tuyết - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
124	Nguyễn Khánh Vi	Nữ	24/02/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang-Minh Thành-Quảng Yên-Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thông - Tự do Đỗ Thị Thủy - Tự do
125	Trần Tiến Vinh	Nam	18/07/2014	Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Nhật Quyết - Tự do Nguyễn Thị Liễu - Tự do
126	Lương Hải Anh	Nam	29/11/2014	Minh thành - Quảng yên - quảng ninh	Kinh	Khu Lâm sinh II - Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Lương Đình Khương - Công Nhân Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Giáo Viên
127	Trần Hải Anh	Nữ	07/12/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Trần Trung Hiếu - Tự Do Lê Thị Thu Hương - Tự Do
128	Trần Bảo Châu	Nữ	26/06/2014	Mai Châu- Hòa Bình	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Việt An - Tự do Vũ Thị Hà - Kế toán
129	Hoàng Văn Duẩn	Nam	21/02/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Hoàng anh Duy - Tự do Đinh Thị Thủy - Công nhân
130	Nguyễn Văn Đạt	Nam	14/10/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tâm - Công nhân Trần Hà Linh - Công nhân
131	Nguyễn Anh Đức	Nam	26/09/2014		Kinh		Quách Thị Hoàng - Tự do
132	Lê Trần Ngọc Hân	Nữ	18/07/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Lê Văn Cường - Lái xe Trần Thúy Mai - Công nhân
133	Trần Gia Hân	Nữ	06/08/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Trần Duy Khánh - Tự do Nguyễn Văn Anh - Buôn bán
134	Nguyễn Thị Khánh Hồng	Nữ	05/01/2014	Phường Minh Thành	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Văn Ước - Tự Do Nguyễn Thị Hoa - Công Nhân
135	Lại Gia Huy	Nam	20/02/2014		Kinh	Khu Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lại Tắc Linh - Tự do Nguyễn Thị kim Liên - Tự do
136	Đinh Thế Hưng	Nam	29/10/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đinh Văn Thu - Tự do Đinh Thị Nữ - Công nhân
137	Lê Bá Phúc Khang	Nam	19/04/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê Bá Tuấn Dũng - Công nhân Lê Thị Hoài Trinh - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
138	Nguyễn Tuấn Khang	Nam	13/03/2014	Minh thành - Quảng yên - quảng ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Hải Ninh - Đã chết Vũ Thị Kim Tiên - Tự do
140	Lê Tuấn Long	Nam	13/09/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê Anh Tuấn - Tự do Không Thị Hà - Công nhân
49/2020	Phạm Tấn Lộc	Nam	08/02/2014	Nguyễn Huệ - Đông Triều - Quảng Ninh	Kinh	Thôn 9-Nguyễn Huệ - Đông Triều - Quảng Ninh	Phạm Văn Thu - Tự do Đoàn T Th Hiền - Tự do
141	Bùi Khánh Ly	Nữ	02/01/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Bùi Quốc Khánh - Lái xe Vũ Thị Vân - Nội trợ
142	Lê Tuấn Minh	Nam	20/07/2014	Minh thành - Quảng yên - quảng ninh	Kinh	Khu Quỳnh phú - Phường Minh Thành - Thị Xã quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Lê Văn Đình - Lái xe Nguyễn Thị Mơ - Nội trợ
143	Vũ Bình Minh	Nam	15/11/2014	Minh Thành quảng Yên Quảng Ninh	Kinh	Khe cát Minh Thành	Vũ Mạnh cường - Công Nhân Nguyễn thủy Tinh - Công Nhân
144	Nguyễn Hà My	Nữ	16/08/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Thái - Tự do Nguyễn Thị Thoa - Công nhân
145	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	10/02/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Biểu Nghi, Đông Mai, Quảng Yên, QN	Nguyễn Xuân Kỳ - Bộ đội Nguyễn Anh Hồng - Công nhân
146	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	22/02/2014	Malaysia	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn thị Thanh - Tự do
147	Nguyễn Phan Thảo Nhi	Nữ	13/06/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Văn Liêm - Tự do Phạm Thị Phương - Công nhân
148	Nguyễn Chấn Phong	Nam	22/09/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Dẫn - Tự do Lê Thị Kim Anh - Công nhân
149	Nguyễn Nam Phong	Nam	08/01/2014	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Mạnh Hùng - Công Nhân Tạ Thị Tuyên - Giáo viên
150	Nguyễn An Phú	Nam	27/01/2014	Minh thành - Quảng yên - quảng ninh	Kinh	khu đường Ngang- Phường Minh Thành - thị xã Quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Trung Hoành - Tự do Trần Thị Hồng - Tự do
151	Đặng Phạm Minh Quân	Nam	03/10/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đặng Văn Đức - Bộ đội Phạm Thị Giang - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
152	Lại Như Quỳnh	Nữ	13/01/2014	Minh thành - Quảng yên - quảng ninh	Kinh	Khu Khe cát - Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Lại Minh Thương - Tự do Vũ Thị Lương - Công nhân
	Nguyễn Trọng Toàn	Nam	14/01/2014	Kiến An, Hải Phòng.	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên.	Nguyễn Trọng Thắng - Lái xe Vũ Thị Nghĩa - Tự do
153	Vũ Thị Thanh Trúc	Nữ	21/11/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Xuân Vinh - Tự do Nguyễn Thị Thanh - Công nhân
155	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	06/05/2014	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hữu Giới - Lái xe Phí Thị Liễu - Công nhân
185	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	10/02/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Cừ Khôi - Tự do Nguyễn Thị Xuân Tình - Tự do
156	Nguyễn Hà Anh	Nữ	05/12/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Tự Khang - Công Nhân Nguyễn Thị Vân - Giáo viên
157	Tô Gia Bảo	Nam	07/01/2014	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Tô Văn Điền - Tự do Vũ Thị Lương - Công nhân
159	Nguyễn Diệp Chi	Nữ	18/11/2014	Bệnh Viện A Thái Nguyên, Thái Nguyên	Tày	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thành Chung - Nhân viên Nguyễn Thị Hương - Kế toán
160	Nguyễn Thảo Chi	Nữ	10/06/2014	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Chiến - Tự do Phạm Thị Xuyên - Công nhân
161	Nguyễn Anh Dũng	Nam	13/06/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Lam - Tự Do Nguyễn Thị Việt Hà - Tự do
162	Nguyễn Trung Dũng	Nam	15/06/2014	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hòa - Công an Cao Thị Xuân - Tự do
163	Lăng Vũ Tùng Dương	Nam	05/05/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lăng Quang Tú - Tự Do Vũ Thị Ly Ly - Công Nhân
164	Vũ Thùy Dương	Nữ	29/12/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai, Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Văn Mạnh - Tự Do Đoàn Thị Tuyên - Tự do
165	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	16/03/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Km 11,Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Văn Công - Lái xe Vũ Thị Hải Yên - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
166	Nguyễn Văn Giáp	Nam	03/11/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thị Bích Ngọc - Công Nhân
167	Nguyễn Duy Hoàng	Nam	25/08/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Duy Dũng - Tự do Nguyễn Thị Tuyết - Công nhân
168	Phạm Gia Huy	Nam	19/05/2014	Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Hùng - Tự Do Phạm Thị Như - Công nhân
169	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	08/01/2014	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Tùng Lâm - Công nhân Đào Thị Thúy Hằng - Công nhân
170	Vũ Bảo Khánh	Nữ	01/10/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Hữu Ngoan - Kỹ sư Ngô Thị Thủy - Giáo viên
171	Phạm Trung Kiên	Nam	04/06/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Duy Thành - Kinh Doanh Phạm Thị Thủy - Giáo viên
172	Đoàn Gia Linh	Nữ	28/01/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành- Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đoàn Văn Kiêm - Công Nhân Lê Thị Tinh - Y tá
173	Trần Thảo Linh	Nữ	21/08/2014	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Văn Hinh - Lái xe Đinh Thị Đào - Buôn bán
174	Nguyễn Tiến Mạnh	Nam	15/04/2014	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hữu Trung - Tự Do Dương Thị Hương - Tự do
175	Nguyễn Đăng Minh	Nam	06/10/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Nguyễn Duy Linh - Công Nhân Đỗ Kim Cúc - Công nhân
176	Phạm Nhật Minh	Nam	22/12/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Biểu Nghi, Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Kiên - Công Nhân Nguyễn Thị Hoa - Công nhân
177	Lê Thế Nam	Nam	05/12/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Thế Tâm - Công Nhân Bùi Thị Thúy - Công nhân
178	Phạm Linh Nhi	Nữ	29/05/2014	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Tuấn - Kinh Doanh Vũ Thị Thu Hiền - Đã Mất
179	Nguyễn Hải Phong	Nam	26/09/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Trọng Nghĩa - Công Nhân Phạm Thị Ly - Nội Trợ

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
180	Vũ Anh Quân	Nam	13/02/2014	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Tiến Tri - Làm ruộng Bùi Thị Ngọc - Làm ruộng
181	Lăng Thị Thanh Tâm	Nữ	21/03/2014	Phủ Diễn, Nghệ An	Kinh	Km 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lăng Văn Du - Tự Do Trần Thị Thanh - Công Nhân
182	Lê Thế Thành	Nam	10/06/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Chiến Thắng - Tự do Nguyễn Thị Mỹ Hào - Công nhân
183	Nguyễn Hồng Thái	Nam	30/06/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Nhất Thống - Công nhân Nguyễn Thị Chuyên - Công nhân
184	Nguyễn Đức Trung	Nam	11/06/2014	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thủy - Công nhân Hoàng Thị Hải - Công nhân
185	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	10/11/2014	Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Đồng - Công Nhân Nguyễn Hồng Hải - Công nhân
186	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nữ	02/11/2014	Trung tâm y tế huyện Tam Đương, tỉnh Vĩnh Phúc	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Cường - Tự do Nguyễn Thị Mỹ Dung - Giáo viên
187	Nguyễn Thế Anh	Nam	19/10/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Duy Phương - Công an Đỗ Thị Thu Hương - Công nhân
190	Nguyễn Bá Thái Bảo	Nam	22/02/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Bá Lý - Tự do Nguyễn Thị Oanh - Công nhân
191	Trần Tùng Dương	Nam	31/01/2014	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành	Trần Mạnh Chiến - Công Nhân Đinh Thị Huyền - Công Nhân
192	Vũ Ngọc Hà	Nữ	25/09/2014	Bệnh viện Sản- Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Hữu Hợi - Công Nhân Đoàn Thị Hương - Công Nhân
193	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	10/06/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Lịch - Công Nhân Ngô Thị Hằng - Giáo viên Nguyễn văn Lịch - Công Nhân
194	Nguyễn Đức Huy	Nam	19/08/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Đức Luyện - Tự do Cù Thị Lanh - Công nhân
196	Tô Sỹ Khôi	Nam	28/10/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Tô Sỹ Dương - Bộ đội Nguyễn Thị Thắm - Viên chức

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
197	Nguyễn Phú Lâm	Nam	15/06/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hùng Cường - Tự do Nguyễn Thị Hồng Thúy - Công nhân
198	Phạm Phương Linh	Nữ	07/03/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Văn Sơn - Tự do Nguyễn Thị Dương - Tự do
199	Vũ Thê Minh	Nam	13/10/2014	Trạm y tế phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thê Thức - Tự do Đỗ Thị Thu Nga - Tự do
200	Vũ Trần Diệu Ngân	Nữ	26/08/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Hồng Thự - Công nhân Trần Thị Tuyên - Công nhân
201	Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	25/12/2014	Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Klên Cường - Cán bộ Đặng Thị Lệ - Giáo viên
202	Nguyễn Đức Khôi Nguyên	Nam	13/09/2014	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Bình - Công nhân Phí Thị Lê - Công nhân NGUYỄN THANH BÌNH - công nhân
203	Tổng Duy Nguyên	Nam	10/10/2014	Bệnh viện đa khoa Đại Từ	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Tổng Duy Hòa - Làm ruộng Hoàng Thị Thanh Huệ - Làm ruộng
204	Ngô Duyệt Nhi	Nữ	18/03/2014	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Ngô Xuân Toàn - Công Nhân Nguyễn Thúy Hương - Công Nhân
205	Nguyễn Hoàng Uyên Nhi	Nữ	14/12/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Công Thức - Tự do Hoàng Thị Trâm - Tự do
206	Vũ An Nhiên	Nữ	26/08/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị ThuTrang - Tự do
207	Vũ Duy Phúc	Nam	03/07/2014	Bệnh viện đa khoa huyện Tứ Kỳ- Hải Dương	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Duy Đạt - Giáo Viên Phạm Thị Thu Hà - Giáo viên
208	Lê Minh Tâm	Nữ	07/11/2014	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Lê văn Lập - Đã chết Luân Thị Tiên - Công Nhân Lê văn Lập - Công Nhân
209	Đinh Phương Thảo	Nữ	03/10/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đinh Văn Phương - Tự do Phạm Thị Mai Anh - Tự do
210	Lưu Minh Thư	Nữ	07/01/2014	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Lưu Văn Sa - Tự do Đặng Thị Thanh Hương - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
211	Đỗ Thùy Trâm	Nữ	28/09/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đỗ Trọng Hưng - Công nhân Võ Vũ Tường Vi - Tự do
212	Nguyễn Đức Trọng	Nam	30/10/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Huy Tường - Tự do Vũ Thị Quỳnh - Công nhân
213	Đinh Ngọc Cẩm Tú	Nữ	16/11/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đinh Văn Tuấn - công nhân Nguyễn Thị Anh - công nhân
214	Hoàng Hà Vy	Nữ	05/10/2014	Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Hoàng Văn Kết - Tự do Vũ Thị Hồng - Công nhân
012	Ngô Kim Ngọc	Nữ	08/12/2014	Khu Yên Lập Tây- Phường Minh Thành- Thị xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu Yên Lập tây- Phường Minh Thành- Thị Xã Quảng Yên- Tỉnh Quảng Ninh	Ngô Trí Cường - Công Nhân Nguyễn Thị Lan Phương - Giáo viên
86	Hoàng Minh Thảo	Nam	26/04/2014	Châu Minh - Hiệp Hòa - Bắc Giang	Kinh	Hưng Hòa - Cộng Hòa - Quảng Yên - Quảng Ninh	Hoàng Văn Hợp - Công nhân Ngô Thị Tới - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
08	Trần Thị Trang	Nữ	09/08/2012	Bệnh viện đa khoa, Tỉnh QN	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Vĩnh - Công nhân Châu Thị Thúy - Công nhân
001	Phạm Nguyễn Bảo An	Nữ	20/09/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Phạm Bá Diễm - Tự do Nguyễn Thị Ngọc Phú - tự do
003	Nguyễn Trần Đức Anh	Nam	05/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Nguyễn Thành Duyên - Công nhân Trần Thị Thủy - Công nhân
004	Tạ Minh Anh	Nữ	25/07/2013	Bệnh Viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Minh Thành	Tạ Văn Thành - Công nhân Nguyễn Thị Thơ - Công nhân
005	Trần Tùng Anh	Nam	12/04/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Xuân Ninh - Tự do Vũ Thị Hồng - Tự do
006	Vương Quốc Cường	Nam	01/11/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Vương Văn Hiệu - Lái xe Bùi Thanh Hoa - Tự do
007	Đinh Tiến Duy	Nam	21/05/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Đức Anh - Công nhân Trần Thị Hoài Thu - Công nhân
008	Đinh Thủy Dương	Nữ	12/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Xuân Hòa - Văn hóa xã Đào Thị Minh Hà - Giáo viên
009	Nguyễn Âu Dương	Nữ	28/07/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Trung Kiên - Tự do Nguyễn Thị Duyên - Tự do
010	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	25/08/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Đức Hiền - Công nhân Trần Thị Hồi - bán hàng
011	Đinh Tuấn Hoàng	Nam	08/09/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Văn Hương - Tự do Nguyễn Thị Nữ - Tự do
012	Vũ Thái Hòa	Nam	08/10/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Vũ Thị Thu Hà - công nhân Vũ Thị Thu Hà - bán hàng
014	Nguyễn Quang Huy	Nam	28/10/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Đông	Nguyễn Văn Hiên - Bò đội Văn Thị Tuyên - Tự do
182/2019	Lương Thanh Huyền	Nữ	05/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Lương Văn Ly - Công nhân Trần Thị Nu - Nội trợ

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
016	Lương Long Khánh	Nam	22/04/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Lương Văn Khoa - Công nhân Đinh Thị Kiên - bán hàng
017	Nguyễn Minh Khánh	Nữ	23/04/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Tiêm - Tự do Trình Thị Kim Thủy - tự do
018	Phạm Thùy Linh	Nữ	27/12/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Phạm Văn Cẩn - Tự do Đinh Thị Thanh - Tự do
019	Vũ Khánh Linh	Nữ	20/07/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Minh Thành	Vũ Kiên Chung - Lái xe Trần Thị Ngọc Diệp - Công nhân
020	Lê Văn Minh	Nam	25/05/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Lê Văn Hậu - Tự do Đinh Thị Lý - Tự do
021	Nguyễn Hoài Nam	Nam	21/08/2012	BV- Đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Phường Minh Thành Thị Xã Quảng Yên	Nguyễn Văn Thịnh - Tự do Triều Thị Hồng - Công nhân
022	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	15/06/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Ngọc Đô - Công nhân Trương Thị Hương - Công nhân
023	Trần Thị Trang Nhi	Nữ	02/08/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Anh Thân - Công nhân Nông Thị Cúc - Công nhân
024	Trần Minh Phát	Nam	08/01/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Trần Văn Hiền - Công nhân Triều Thị Thủy - Công nhân
025	Đinh Thị Quyên	Nữ	27/01/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Bá Quyền - Buôn bán Phạm Thị Huuyên - Công nhân
026	Đỗ Đoàn Vỹ Quỳnh	Nữ	15/05/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Minh Thành	Đinh Tiến Hoàng - Tự do Đỗ Thúy Hạnh - Tự do
027	Trần Ngọc Quỳnh	Nữ	27/06/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Lâm - Ngư nghiệp Chu Thị Hồng - Công nhân
028	Nguyễn Hữu Sơn	Nam	27/10/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Hữu Phương - Công nhân Bùi Thị Hải - Công nhân
7	Trần Thị Thu	Nữ	09/08/2012	Bệnh viện đa khoa, Tỉnh QN	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Vĩnh - Đi biển Châu Thị Thủy - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
016	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
017	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
018	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
019	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
020	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
021	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	1A								
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
022	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
023	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
024	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
025	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
026	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
027	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
028	19 - 20	1A	Xét tuyển							
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								
7	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	2A								
	21 - 22	3A								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
029	Nguyễn Anh Thư	Nữ	20/08/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Như Huân - Tự do Đinh Thị Vui - Nội trợ
030	Nguyễn Minh Thư	Nữ	23/04/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Tiêm - Tự do Trình Thị Kim Thùy - Tự do
031	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	11/03/2013	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Quảng Nam	Kinh	Yên Lập Đông	Nguyễn Văn Linh - Công nhân Trương Thị Diệu - Buôn bán
032	Trần Huyền Thương	Nữ	11/03/2013	Bệnh viện Đa Khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Trần Bá Thiện - Công nhân Lý Thị Thiết - Công nhân
033	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	03/10/2013	Bệnh viện Bãi Cháy Hạ Long	Kinh	Yên Lập Minh Thành	Nguyễn Mạnh Tiến - Lái xe Lê Thị Hạnh - Công nhân
034	Trần Lý Tuấn	Nam	03/10/2013	Bệnh viện Đa Khoa Hoành Bò	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Cường - Tự do Lý Thị Xuân - Tự do
036	Trần Thảo Vân	Nữ	05/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Xuân Lương - Buôn bán Đỗ Thị Tinh - Công nhân
037	Bàn Triệu Vy	Nữ	13/06/2012	Bệnh viện Đa Khoa Hoành Bò	Dao	Yên Lập Đông	Bàn Văn Quang - Tự do Triệu Thị Huyền - Công nhân
038	Lường Vũ Việt Anh	Nam	10/06/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Tày		Lường Văn Thiều - Làm ruộng Vũ Thúy Liễu - Làm ruộng
039	Đỗ Gia Bảo	Nam	03/06/2013	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đỗ Văn Cường - Làm ruộng Phạm Thị Hạnh - Làm ruộng
040	Đỗ Trần Ngọc Diệp	Nữ	05/04/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đỗ Văn Thời - Làm ruộng Trần Thị Hồng Liêm - Làm ruộng
041	Vũ Thị Kim Dung	Nữ	17/10/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Việt Kiều - Làm ruộng Vũ Thị Hạnh - Làm ruộng
042	Trần Thị Ánh Dương	Nữ	18/03/2013	Văn Chấn - Yên Bái	Mường	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Văn Ty - Làm ruộng Đông Thị Khiêm - Làm ruộng
045	Nguyễn Hoàng Phong Hải	Nam	05/12/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Hữu Ái - Làm ruộng Hoàng Thị Thu Thảo - Làm ruộng

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
043	Đình Gia Huy	Nam	19/06/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đình Ngọc Toàn - Làm ruộng Nguyễn Thị Kim Phúc - Làm ruộng
044	Trần Khánh Huyền	Nữ	14/05/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Văn Khoát - Làm ruộng Ngô Thị Minh Hà - Làm ruộng
046	Trần Bảo Khánh	Nam	08/01/2013	Hải Phòng	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Trần Văn Minh - Làm ruộng Nguyễn Thị Thu Hằng - Làm ruộng
047	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	14/10/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Đình Thường - Làm ruộng Bùi Thị Kim Rơi - Làm ruộng
048	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	26/09/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Mong - Làm ruộng Đỗ Thị Mai Ly - Làm ruộng
049	Nguyễn Mai Linh	Nữ	17/03/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Dũng - Làm ruộng Nguyễn Thị Thành - Làm ruộng
051	Nguyễn Phát Lộc	Nam	18/06/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Thành Trung - Làm ruộng Nguyễn Thị Huệ - Làm ruộng
050	Nguyễn Thị Hiền Lương	Nữ	16/08/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Phương - Làm ruộng Đình Thị Hoan - Làm ruộng
052	Nguyễn Lê Nhật Minh	Nam	09/09/2013	Hà Nội	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thời - Làm ruộng Lê Thị Nhường - Làm ruộng
053	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	11/12/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Đình Nhu - Làm ruộng Vũ Thị Thanh - Làm ruộng
055	Trần Bạch Nhật	Nam	05/09/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Quốc Tri - Làm ruộng Vũ Thị Oanh - Làm ruộng
054	Nguyễn Thị Linh Nhi	Nữ	07/08/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Công Cường - Làm ruộng Bùi Thị thảo - Làm ruộng
056	Đỗ Hữu Phong	Nam	26/01/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đỗ Văn Tuấn - Làm ruộng Lê Thị Khương - Làm ruộng
057	Vũ Như Quỳnh	Nữ	05/02/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lã Bắc Chính - Làm ruộng Vũ Thị Như - Làm ruộng

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
058	Nguyễn Tiến Sỹ	Nam	26/10/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thụy - LĐ tự do Nguyễn Thị Huyền - Công nhân
060	Nguyễn Minh Trường	Nam	26/12/2013	Hải Phòng	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hiến - LĐ tự do Nguyễn Thị Hạnh - Làm ruộng
061	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	30/07/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Khắc Chất - Làm ruộng Nguyễn Thị Thúy Vui - Làm ruộng
062	Nguyễn Thị Vân An	Nữ	26/09/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Quốc Điệp - Tự do Trần Thị Xuân - Tự do
219	Trần Đức An	Nam	21/06/2013	Trạm y tế xã Đông Vân, Đông Sơn, Thanh Hóa	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Đức Trung - Tự do TRình Thị Huệ - Công nhân
063	Nguyễn Quốc Anh	Nam	16/10/2013	BV Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hân - Công nhân Vũ Thị Thơm - Công nhân
220	Trần Quốc Bảo	Nam	08/05/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Mạnh Quyết - Tự do Nguyễn Thị Luyện - Công nhân
221	Phạm Xuân Bằng	Nam	16/04/2013	Bệnh viện Đa khoa Quảng Yên	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Phạm Bá Hương - Tự do Phạm Thị Sen - Tự do
222	Tô Hải Bình	Nam	14/12/2013	Bệnh viện đa khoa, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Tô Trọng Luân - Tự do Trình Thị Thuận - Công nhân
223	Nguyễn Chiến Công	Nam	14/05/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Kiên Cường - Tự do Trình Thị Nhất - Công nhân
224	Vũ Thành Công	Nam	07/12/2013	BVDKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Xuân Tình - Bộ đội Nguyễn Thị Thu Hương - Công nhân
068	Đỗ Thị Bảo Châu	Nữ	29/06/2013	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đỗ Công Viện - Làm ruộng Nguyễn Thị Hiến - Tự do
225	Nguyễn Khánh Duy	Nam	21/03/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Anh Tuấn - Công nhân Nguyễn Thị Tuyết - Công nhân
226	Hoàng Trung Hải	Nam	19/11/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Thị Huệ - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
227	Trần Đoàn Ngọc Hân	Nữ	18/12/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Đức Diện - Tự do Đoàn Thị Hiếu - Giáo viên
228	Vũ Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	04/06/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Xuân Vĩ - Tự do Nguyễn Thị Thiên Hoàng - Công nhân
229	Nguyễn Đình Hiếu	Nam	25/07/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Trường - Công nhân Đỗ Thị Thủy - Tự do
230	Đinh Thu Hoài	Nữ	13/12/2013	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đinh Văn Trãi - Tự do Nguyễn Thị Mai Chiên - Tự do
231	Phạm Thị Thanh Hồng	Nữ	13/12/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Phạm Đức Thương - Làm ruộng Lê Thị Thắm - Công nhân
232	Bùi Gia Huy	Nam	25/12/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Bùi Duy Phong - Tự do Lê Thị Thùy Dung - Công nhân
233	Nguyễn Sinh Hùng	Nam	17/06/2013	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Diệu - Làm ruộng Trần Thị Hậu - Công nhân
234	Nguyễn Viết Hưng	Nam	28/07/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Viết Kiên - Công nhân Lăng Thị Bích Hiền - Giáo viên
235	Trần Thanh Lam	Nữ	20/09/2013	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Nội Hoàng - Làm ruộng Nguyễn Thị Thành - Tự do
236	Lại Bảo Lâm	Nam	01/07/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Lại Văn Tĩnh - Công nhân Lê Thị Phương - Công nhân
237	Nguyễn Thanh Lâm	Nam	20/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Bình - Tự do Trần Thị Hậu - Tự do
238	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	06/11/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thông - Tự do Phạm Thị Nhung - Tự do
239	Đinh Nguyễn Bảo Minh	Nam	05/11/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đinh Thanh Bình - Công nhân Nguyễn Thị Tuyết Mai - Công nhân
240	Nguyễn Hoàng Hà My	Nữ	02/08/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Công Thức - Tự do Hoàng Thị Trâm - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
241	Trần Nhật Nam	Nam	06/05/2013	Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Như Khuê - Tự do Nguyễn Thị Bích Ngọc - Công nhân
242	Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	05/10/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Minh Châu - Công nhân Nguyễn Thị Lan Điệp - Giáo viên
243	Nguyễn Trần Thục Nguyên	Nữ	06/08/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Diễm - Công nhân Trần Thị Hạnh - Giáo viên
244	Đinh Đại Phát	Nam	31/12/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đinh Văn Bách - Tự do Lương Thị Riệu - Tự do
245	Trương Xuân Phúc	Nam	17/09/2013	Bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trương Xuân Tùng - Công nhân Nguyễn Thị Thanh Tâm - Tự do
246	Đặng Hoàng Phương	Nam	19/09/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đặng Văn Bình - Công nhân Cần Thị Quý - Công nhân
247	Lê Thị Minh Phương	Nữ	18/05/2013	Bệnh viên Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Lê Minh Lập - Tự do Luân Thị Tiễn - Tự do
248	Nguyễn Thị Hà Phương	Nữ	26/07/2013	Bệnh viện Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Tường - Tự do Phạm Hồng Vân - Công nhân
249	Dương Anh Tài	Nam	14/07/2013	Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí	kinh	Minh Thành- Quảng yên- Quảng Ninh	Dương Thành Đức - Công nhân Nguyễn Thị Hương - Tự do
250	Vũ Khánh Thi	Nữ	23/08/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Kiên Cường - Công nhân Vũ Thị Hà - Tự do
251	Bùi Ngọc Thùy	Nữ	07/12/2013	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Bùi Xuân Khiêm - Tự do Nguyễn Thị Thủy Hà - Tự do
	Hoàng Trung Hải	Nam	16/09/2013	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Tày	Yên Lập Đông phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Tuấn Nam - Giáo viên trường lái Đặng Thị Hồng Mỹ - Công nhân
086	Phạm Trường An	Nam	19/08/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Tổ 4, khu 2, Đại Yên, Hạ Long, Quảng Ninh	Phạm Văn Trường - Lái xe Bùi Thị Kim Phương - Giáo Viên
087	Nguyễn Gia Anh	Nam	25/02/2013	BVVN- Thụy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Minh Tuấn - Tự do Nguyễn Ngọc Lan - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
088	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	11/05/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Minh - Tự do Nguyễn Thị Thời - Công nhân
064	Vũ Thị Tùng Anh	Nữ	10/08/2013	BV Việt Nam - Thụy Điền, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Văn Hưng - Tự do Bùi Thị Thu - Tự do
065	Lê Hoàng Bách	Nam	26/10/2013	BV Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê Tiến Nam - Công nhân Triệu Thị Ninh - Công nhân
089	Hoàng Gia Bảo	Nam	19/12/2012	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Văn Nguyên - Công nhân Nguyễn Thị Dâu - Làm ruộng
066	Hoàng Gia Bảo	Nam	12/05/2013	BV Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Hoàng Văn Quang - Công nhân Khương Thị Hiền - Công nhân
090	Vũ Gia Bảo	Nam	12/12/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Hồng Quân - Tự do Nguyễn Thị Hiền - Tự do
067	Nguyễn Như Gia Bảo	Nam	09/08/2013	BV Móng Cái - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Nguyễn Như Đại - Tự do Lê Thị Thu Hương - Công nhân
091	Hoàng Trần Bảo Châu	Nữ	30/01/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Hoàng Việt Tiến - Công nhân Trần Thị Hoài Thương - Công nhân
092	Nguyễn Thị Mai Chi	Nữ	13/09/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Đức Mạnh - Làm rừng Đỗ Thị Nu - Bán hàng
093	Nguyễn Vũ Khánh Chi	Nữ	20/03/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Sơn Tùng - Tự do Vũ Hồng Thủy - Tự do
094	Phạm Mỹ Chi	Nữ	02/11/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Văn Chí - Tự do +Hoàng Thị Thu Thủy - Tự do
070	Vũ Tiến Đạt	Nam	02/12/2013	Minh Thành - Quảng Yên -QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Văn Tuấn - Làm ruộng Lê Thị Tâm - Làm ruộng
095	Nguyễn Quốc Cường	Nam	06/07/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Tùng - Công an Nguyễn Thị Thanh Tâm - Dược sĩ
097	Vũ Hồng Đức	Nam	19/10/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Hồng Huân - Công nhân Vũ Quyết Chiến - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
098	Vũ Ngọc Gia Hân	Nữ	03/10/2013	BVĐK thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Ngọc Hóa - Tự do Vũ Thị Diu - Công nhân
099	Phạm Nguyễn Thủy Hiền	Nữ	10/01/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Đình Công - Công nhân Nguyễn Thị Linh - Công nhân
100	Đặng Gia Hưng	Nam	09/10/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đặng Xuân Hanh - Công nhân Nguyễn Thị Oanh - Tự do
101	Vũ Thảo Khuê	Nữ	04/09/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Xuân Diệu - Làm ruộng Nguyễn Thị Hồng Chiên - Làm ruộng
076	Bùi Y Gia Linh	Nữ	04/06/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Bùi Huy Doanh - Tự do Đoàn Thị Toàn - Công nhân
102	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	25/01/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thao - Công nhân Lê Thị Thủy - Công nhân
103	Nguyễn Hải Linh	Nữ	18/12/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Thức - Bộ đội Lã Thị Hồng Nhung - Kế Toán
104	Phạm Đức Long	Nam	11/06/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Phạm Minh Đức - Công nhân Nguyễn Cẩm Vân - Công nhân
105	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	13/02/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hùng Cường - Tự do Đàm Thị Huyền - Tự do
106	Đặng Bảo Ngọc	Nữ	02/09/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đặng Văn Tuyên - Tự do Lê Thị Quỳnh - Công nhân
107	Lưu Thị Hồng Ngọc	Nữ	05/03/2013	BVĐK thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Cây Sô 11, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lưu Văn Biên - Tự do Hoàng Thị Vị - Công nhân
108	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	05/08/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Bá Chính - Công nhân Đỗ Thị Ngọc Hương - Công nhân
109	Nguyễn Trúc Nhân	Nam	21/12/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Hùng Cường - Tự do Nguyễn Thị Nhung - Tự do
110	Lê Nguyễn Trang Nhung	Nữ	18/03/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Hồng Quân - Tự do Nguyễn Thị Thanh Huế - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
111	Lê Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	19/11/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Lê Huy Hiệu - Công nhân Nguyễn Thị Lan Anh - Công nhân
113	Trần Quang Thế	Nam	11/12/2013	BVĐK thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Trần Xuân Việt - Công nhân Bùi Thị Hòa - Tự do
114	Bùi Hà Trang	Nữ	01/04/2013	BVĐK thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Bùi Văn Hùng - Công nhân Hà Thị Thơm - Giáo Viên
115	Vũ Ngọc Trinh	Nữ	30/06/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Ngọc Thảo - Công nhân Nguyễn Ngọc Hà - Tự do
112	Mai Trọng Bảo Trung	Nam	24/12/2013	BVVN- Thụy Điền, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Mai Trọng Thịnh - K sư Hoàng Thị Hương - Công nhân
116	Đàm Quang Vinh	Nam	07/04/2013	BVĐKKV Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Yên Lập Đông, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đàm Quang Thanh - Công nhân Phạm Thị Hằng - Công nhân
117	Vũ Trường An	Nam	29/12/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Vũ Hoài Ninh - Tự do Đỗ Thị Kim Chi - Công nhân
118	Trần Ngọc Châu	Nữ	08/12/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Trần Quang Hào - Công nhân Đoàn Thị Hoàn - Nội trợ
119	Nguyễn Bá Dũng	Nam	04/05/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Bá Hưng - Tự do Đinh Thị Nhâm - Tự do
120	Đào Anh Đức	Nam	16/07/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Đào Kiên Quyết - Công nhân Lê Thị Yên - Công nhân
121	Nguyễn Thành Đức	Nam	21/10/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Huệ - Bộ đội Phạm Thị Kiều Đan - Giáo viên
122	Nguyễn Trường Giang	Nam	18/12/2013	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Đức Tuyên - Công nhân Nguyễn Thị Trang - Công nhân
123	Nguyễn Thanh Hải	Nam	28/09/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Đức Hòa - Giáo viên Mạc Thị Hằng - Kế toán
124	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	03/05/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Khôi - Lái xe Đặng Thị Hà - Nhân viên VP

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
125	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	27/01/2013	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Thị Ngọt - Làm ruộng
126	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	09/01/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Xuân Khơi - Công an Ngô Thị Thu Ba - Kiểm lâm viên
072	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	05/02/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Năm - Tự do Nguyễn Thị Bích Lệ - Công nhân
127	Vũ Đình Huy Hoàng	Nam	24/07/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Vũ Đình Hợi - Tự do Nguyễn Thị Phươnggk - Tự do
128	Lại Quang Huy	Nam	09/04/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Lại Văn Dũng - Công nhân Nguyễn Thị Thủy - Tự do
073	Nguyễn Hoàng Khương	Nam	19/03/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Hoàng Biển Lục Thị Seng - Công nhân
074	Tạ Ngọc Trung Kiên	Nam	07/02/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Tạ Ngọc Trung - giáo viên Vũ Thị Nhân - giáo Viên
130	Vũ Ngọc Kỳ Lam	Nữ	16/01/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Vũ NHo Tho - Tự do Lê Thị Hương Duyên - Tự do
131	Cao Gia Long	Nam	03/06/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Quảng Yên- Quảng Ninh	Cao Bá Sao - Công nhân Nguyễn Thị Biên - Công nhân
077	Nguyễn Gia Linh	Nam	25/01/2013	BV ĐK Kinh Môn - Hải Dương	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Hôi - Làm ruộng Nguyễn Thị Nga - Làm ruộng
132	Đỗ Thảo Minh	Nữ	07/06/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Đỗ Văn Tình - Tự do Vũ Thị Thu huân - Công nhân
133	Ôn Gia Minh	Nam	04/08/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Ôn Vi Hiền - Công nhân Nguyễn Qunhf Hoa - Nội trợ
134	Đinh Hải Nam	Nam	24/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Đinh Văn Hoan - Tự do Nguyễn Hồng Hải - Tự do
135	Trần Duy Nam	Nam	16/05/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Trần Văn Tuấn - Kỹ sư Vũ Thị Hà - Công nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
136	Nguyễn Hải Minh Ngọc	Nữ	21/09/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Đức Duyên - Tự do Lê Như Hiền - Tự do
137	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	26/05/2013	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Phong - Tự do Hà Thị Huyền - Công nhân
139	Mai Kim Oanh	Nữ	13/11/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Mai Anh Tùng - Giảng viên Bùi Thị Hoài mơ - Công nhân
140	Đinh Hà Phương	Nữ	24/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Đinh Văn Hoan - Tự do Nguyễn Hồng Hải - Tự do
141	Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	01/01/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Duy Dũng - Tự do Nguyễn Thị Tuyết - Công nhân
142	Đỗ Tiến Thành	Nam	21/01/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Đỗ Văn An - Lái xe Vũ Thị Ngân - Tự do
145	Trần Thị Thu Trang	Nữ	13/02/2013	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Trần Thị Tình - Tự do
146	Nguyễn Đức Trung	Nam	28/11/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Vũ Thị Phương - Công nhân
147	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	06/06/2013	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Đình Lâm - Tự do Nguyễn Thị Ngọc - Tự do
148	Vũ Thanh Trúc	Nữ	28/01/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Vũ Mạnh Cường - Tự do Nguyễn Thúy Tình - Công nhân
138	Nguyễn Hải Vân	Nữ	26/05/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Anh Cường - Bán hàng Đoàn Thúy Lan - Y tế
149	Trần Quang Vinh	Nam	19/04/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Trần Xuân Đăng - Lái xe Nguyễn Thị tâm - Nội trú
150	Nguyễn Đức Vượng	Nam	09/09/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành -Yên Hưng- Quảng Ninh	Nguyễn Đức Hình - Tự do Nguyễn Thị Kiều loan - Công nhân
151	Lê Hà Vy	Nữ	11/07/2013	Đông Mai- Quảng Yên	Kinh	Trai co - Đông Mai	Lê Văn Thanh - Công nhân Trương Thị Trang - Công Nhân

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
101/2019	Trần Đại Phong	Nam	30/08/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tổ 4 - Khu Quỳnh Trung - P.Đại Yên	Trần Văn Quảng - Tự do Nguyễn Thị Thu Thủy - Tự do
152	Phạm An An	Nữ	03/11/2013	Thái Ninh, Thái Bình	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Phạm Văn Chiến - Công nhân Phạm Xuân Mơ - Nhân viên y tế
153	Nguyễn Lê Anh	Nam	29/05/2013	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Văn Hùng - Công nhân Lê Thị Huệ - Tự do
154	Cao Gia Bảo	Nam	03/06/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Cao Bá Sao - Công nhân Nguyễn Thị Biên - Công nhân
155	Vũ Đình Bảo	Nam	03/10/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Vũ Đình Kiều - Công nhân Nguyễn Thị Hà - Nhân viên
156	Trần Bảo Châu	Nữ	08/08/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Trần Tuấn Cường - Tự do Lê Thị Anh - Công nhân
157	Vũ Trí Dương	Nam	19/07/2013	Uông bí, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Vũ Xuân Ngọc - Lái xe Dương Kim Tuyền - Nhân viên
158	Bùi Tiến Đạt	Nam	19/07/2013	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Bùi Văn Phong - Tự do Vũ Thị Miên - Tự do
159	Bùi Tuấn Đạt	Nam	25/02/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Bùi Tuấn Bách - Tự do Hoàng Ngọc Anh - giáo viên
069	Nguyễn Thành Đạt	Nam	27/07/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Hữu Nhật - Tự do Lê Thị Thu - Tự do
160	Lưu Trường Hữu Hải	Nam	17/06/2013	Hà nội	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Lưu Thị Huệ - Tự do
161	Phạm Thị Minh Hằng	Nữ	15/07/2013	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Phạm Văn Quang - Công nhân Lăng Thị Thúy Vân - Giáo viên
162	Mã Ngọc Hoa	Nữ	01/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Mã Khắc Chiến - Tự do Vũ Thị Lân - Tự do
163	Hồ Lê Khánh Huyền	Nữ	19/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Hồ Trọng Hiếu - Lái xe Lê Thị Hương - Tự do

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
101/2019	21 - 22	3E	Chuyển đến							
152	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
153	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
154	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
155	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
156	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
157	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G		21 - 22	3	Chuyển trường				
158	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
159	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
069	19 - 20	1C	Xét tuyển							
	20 - 21	2C								
	21 - 22	3G								
160	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
161	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
162	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								
163	19 - 20	1G	Xét tuyển							
	20 - 21	2G								
	21 - 22	3G								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
164	Ngô Anh Kiệt	Nam	28/11/2013		Kinh		Ngô Thị Thùy - Tự do
165	Vũ Khánh Lan	Nữ	04/04/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Vũ Văn Hoàn - Tự do Nguyễn Thị Thu Hoàn - Giáo viên
075	Nguyễn Tuệ Lâm	Nữ	09/08/2013	BV đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Nguyễn Đức Thuận - Tự do Vũ Thị Hồng Vân - Công nhân
166	Trần Bảo Lâm	Nam	23/09/2013	Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Trần Thị Thu Hương - Tự do
167	Vũ Mai Linh	Nữ	17/07/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Vũ Tiến Dũng - Công An Lê Thị Kim Chung - Tự do
168	Nguyễn Duy Long	Nam	14/07/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Đình Hai - Tự do Vũ Thị Lý - Tự do
169	Nguyễn Bá Lộc	Nam	14/09/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Bá Hòa - Tự do Nguyễn Thị Lý - Tự do
079	Vũ Trọng Quang	Nam	20/05/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vũ Trọng Quyền - Công nhân Nguyễn Thị Hiền - Công nhân
170	Nguyễn Thị Tường Mai	Nữ	13/03/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Tường Minh - Tự do Vũ Thị Hoa Đào - Tự do
171	Đặng Nhật Minh	Nam	20/09/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai, Quảng Yên, QN	Đặng Văn Ninh - Kỹ sư Lê Thị Thanh Quý - Kỹ sư
172	Lê Hà My	Nữ	24/07/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Lê Văn Luân - Tự do Đoàn Hằng Hải - Tự do
173	Nguyễn Ngọc Hà My	Nữ	10/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Hồng Quang - Tự do Nguyễn Thị Ngọc Bích - Tự do
174	Đỗ Hải Nam	Nam	19/01/2019	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Đỗ Xuân Hải - Công nhân Đỗ Thị Minh Nguyệt - Nhân viên y tế
176	Ngô Gia Phúc	Nam	28/10/2013	Vân Đồn, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Ngô Anh Tuấn - Kiểm Lâm Phạm Thị Thu Phương - Y tá

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
177	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Nữ	10/10/2013	Bệnh viện Đa khoa Phú Thọ	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Văn Tùng - Công nhân Nguyễn Thị Thanh - Công nhân
178	Đào Ngọc Thảo	Nữ	11/10/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Đào Trung Thực - Tự do Vũ Thị Điệp - Tự do
179	Bùi Khắc Thắng	Nam	15/11/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Bùi Khắc Hùng - Tự do Đào Thị Minh - Tự do
180	Nguyễn Hồng Trà	Nữ	02/01/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Quang Tăng - Tự do Nguyễn Thị Hậu - Tự do
181	Vũ Bảo Trâm	Nữ	24/01/2013	Quảng Yên, Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Vũ Tiến Tri - Nông dân Bùi Thị Ngọc - Nông dân
182	Ngô Bá Khánh Trình	Nam	27/11/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Ngô Bá Tùng - Giáo viên Nguyễn Thị Thành - Giáo viên
183	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	26/02/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Thanh Quỳnh - Công nhân Phạm Thị Bích Thảo - Nhân viên y tế
184	Nguyễn Đức Hoàng Việt	Nam	30/12/2013	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh thành, Quảng Yên, QN	Nguyễn Thanh Tú - Công nhân Đỗ Thị Hương - Nhân viên
41	Đoàn Thu Hiền	Nữ	16/10/2013	Bv Quảng Yên - Thị Quảng Yên - Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Khu 8 - Quảng Yên - Quảng Ninh- Tỉnh Quảng Ninh	Đoàn Văn Thành - Tự do Phạm Thị Thu Hà - Điều dưỡng
186	Nguyễn Phúc Hoài An	Nữ	04/07/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 2	Nguyễn văn Phước - Công Nhân Nguyễn Thị Hoài - Công nhân
187	Trần Quế Anh	Nữ	15/10/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Trần Quốc Nhường - Kỹ sư Lê Thị Mai Hoa - Tự do
188	Nguyễn Kim Chi	Nữ	01/07/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Mạnh Cường - phục vụ du lịch Đinh Thị Cúc - phục vụ du lịch
189	Trần Khánh Duy	Nam	11/04/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú	Trần Văn Nghiêm - Công nhân Lê Thị Thư - Tự do
190	Phan Lâm Dương	Nam	04/04/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Phan Đăng Hoàng - Giáo viên Nguyễn Thị Hoài Thương - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
191	Vũ Thị Bạch Dương	Nữ	10/06/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai	Vũ Khắc Dũng - Lái xe Trần Thị Vân Hà - Giáo viên Trần Thị Vân Hà - Giáo viên
214	Trần Thành Đạt	Nam	22/08/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát	Trần Trọng Hoàn - Công nhân Đinh Thị Yên - Công nhân
192	Nguyễn Hải Đăng	Nam	04/11/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Thế Đoàn - Tự do Bùi Bích Phương - Tự do
193	Phạm Minh Đình	Nam	11/05/2013	Bệnh viện Bãi Cháy, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Phạm Minh Hải - Kinh Doanh Mạc Thị Huyền - Kinh Doanh
194	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	24/09/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Hồng Quân - Lái xe Nguyễn Thị Hạnh - Công nhân
195	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	17/10/2013	Bệnh viện Bãi Cháy, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Đức Sang - Kỹ sư Nguyễn Thị Hậu - Công nhân
197	Nguyễn Tuấn Hưng	Nam	22/04/2013	Bệnh viện Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Văn Hường - Lái xe Nguyễn Thị Báu - Công nhân
198	Vũ Nguyên Khang	Nam	07/05/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Thuận Thành	Vũ Văn Dương - Tự do Nguyễn Thị Huế - Kế toán
199	Phạm Gia Khánh	Nam	08/05/2013	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1	Phạm Xuân Quý - Lái xe Nguyễn Thị Hoa - Tự do
200	Nguyễn Trung Kiên	Nam	13/06/2013	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Yên Lập Tây, Minh Thành	Nguyễn Văn Mão - Công Nhân Nguyễn Thị Bích - Công nhân
201	Nguyễn Minh Lâm	Nam	04/09/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Văn Hiệp Lê Thị Ninh - Tự do
203	Nguyễn Hồng Loan	Nữ	15/05/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Tiến Doanh - Bộ đội Nguyễn Thị Chuyên - Giáo viên
204	Vũ Nhật Minh	Nam	01/11/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 2, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Vũ Văn Khôi - Tự do Phạm Thị Hiền - Đã Mất
205	Bùi Vũ Bảo Nam	Nam	23/08/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú	Bùi Huy Hoành - Bí thư đoàn phường Vũ Thị Luyện - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
206	Vũ Tuấn Nam	Nam	01/06/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát	Vũ Hồng Quân - Công Nhân Bùi Thị Hoàn - Tự do
207	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	18/07/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú	Nguyễn Xuân Tùng - Lái xe Lại Thị Chuyên - Tự do
208	Nguyễn Vũ Khánh Ngân	Nữ	08/10/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Mạnh Hải - Công nhân Vũ Thị Tiên - Tự do
078	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	09/09/2013	BV Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Trường Ninh - Công nhân Nguyễn Thị Hồng Liên - Tự do
209	Nguyễn Phú Quang	Nam	11/12/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai	Nguyễn Duy Huân - Công nhân Không Thủy Hà - Công nhân
080	Lê Minh Quân	Nam	21/07/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lê Văn Hạ - Tự do Nguyễn Thị Nga - Công nhân
081	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	31/10/2013	BV Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Mạnh Hường - Công nhân Đỗ Thị Hương - Công nhân
082	Vũ Hồng sáng	Nam	20/03/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Vu Hồng Khiêm - Tự do Nguyễn Thị Hoa - Tự do
	Đỗ Thanh Sơn	Nam	28/10/2013	Bệnh viện da khoa Bãi Cháy-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Đỗ Thanh Bình - Tự do Phạm Thị Da Hương - Công nhân
083	Nguyễn Quốc Thái	Nam	17/05/2013	BV Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Văn Kỳ Phạm Thị Ngọc - Công nhân
211	Nguyễn Nhật Thiên	Nam	02/01/2013	Bệnh viện thị xã Quảng Yên	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Bá Khiết - Tự do Đinh Thị Chuyên - Công nhân
213	Đỗ Phú Trọng	Nam	18/05/2013	Bệnh viện thị xã Quảng Yên	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đỗ Thanh Tuyền - Tự Do Nguyễn Thị Phương - Lâm ruộng
215	Phạm Thế Tùng	Nam	09/03/2013	Bệnh viện thị xã Quảng Yên	Kinh	Cát Thành	Phạm Hoành Năm - Công Nhân Nguyễn Thị Kiều - Công nhân
084	Nguyễn Cẩm Tú	Nữ	01/11/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Thanh Tùng - Tự do Vương Thị Thiêm - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
085	Ngô Đình Tư	Nam	05/03/2013	BVĐK TX Quảng Yên- QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Ngô Đình Thư - Chài lưới Phạm Thị Cửu - Tự do
216	Dương Thảo Vân	Nữ	31/10/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Dương Cao Cường - Làm ruộng Ngô Thị Tươi - Công nhân
217	Trần Quang Vinh	Nam	02/11/2013	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Trần Văn Chính - Kỹ sư Nguyễn Thị Hồng Vương - Giáo viên
218	Trần Thế Vĩnh	Nam	07/02/2013	Bệnh viện đa khoa Ninh Giang- Hải Dương	Kinh	Khe Cát	Trần Văn Nhân - Tự Do Nguyễn Thị Thủy Dương - Tự do

SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

[illegible]

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
31	Nguyễn Minh Anh	Nữ	12/09/2012	Bệnh viện,Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Thiện - Công nhân Đào Thị Minh - Công nhân
34	Vũ Hoàng Anh	Nam	15/05/2012	Bệnh viện-VN- Thủy Điện-UB- QN	Kinh	Thôn 2-Sông khoai-Tx Quảng Yên	Vũ Thanh Vương - Công nhân Phạm Khánh Hường - LĐTD Không
33	Lê Thị Ngọc Ánh	Nữ	01/03/2012	Bệnh viện Đa khoa, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây	Lê Văn Hậu - Tự do Đinh Thị Lý - Tự do
18	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	28/02/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Giáp - Công nhân Nguyễn T Kim Anh - Công nhân
02	Thịnh Quỳnh Chi	Nữ	21/08/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Thịnh Thanh Tùng - Tự do Nguyễn Thị Loan - Buôn bán
16	Tạ Lan Chinh	Nữ	18/06/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Tạ Văn Hùng - Tự do Phạm Thị Chiên - Bán hàng
22	Đỗ Chí Công	Nam	26/09/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Đỗ Quốc Tri - Công nhân Nguyễn Thị Tam - Bán hàng
05	Nguyễn Nhật Duy	Nam	12/08/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Đào Thị Trinh - Công nhân
27	Nguyễn Viết Dũng	Nam	18/05/2012	Bệnh viện, Phụ sản Trung Ương	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Viết Tuynh - Lái xe Bùi Lê Thùy - Công nhân
199	Đoàn Tá Đạt	Nam	16/05/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tổ 41 - khu 7 - Trung Vương	Đoàn Tá Đạo - LĐ tự do Đinh Thị Lan Anh - LĐ tự do
263	Hoàng Hải Đăng	Nam	29/05/2012	Cẩm Phả - Quảng Ninh	Kinh	Yên Lập Tây -Minh Thành- Quảng Yên-Quảng NINH	Trần Đăng Ninh - Tự Do Hoàng Thị Khánh Ly - Kinh doanh
25	Trần Thu Hà	Nữ	01/09/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Trần Đình Thực - Lái xe Nguyễn Thị Huân - Nội trợ
30	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Nữ	07/02/2012	Bệnh viện, Đào khoa Yên Hưng	Kinh	Quỳnh Phú	Nguyễn Văn Bảy - Lái xe Nguyễn Thị Huyền - Công nhân
24	Đinh Trần Đức Hiếu	Nam	04/09/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Văn Phước - Lái xe Trần Thu Thúy - Công nhân

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
31	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
34	19 - 20	2A	Chuyên đến							
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
33	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
18	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
02	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
16	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
22	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
05	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
27	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
199	20 - 21	3A	Chuyên đến							
	21 - 22	4A								
263	19 - 20	2A	Chuyên đến							
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
25	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
30	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
24	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
06	Bùi Nguyên Gia Huy	Nam	01/08/2012	Bệnh viện Đa khoa, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây	Bùi Thanh Sơn - Công nhân Nguyễn Thị Luyện - Công nhân
17	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	28/02/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Giáp - Công nhân Nguyễn T Kim Anh 1984 - Tự do
19	Trần Kim Khánh	Nữ	17/10/2012	Bệnh viện Đa khoa, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Soái - Buôn bán Nguyễn Thị Hồng - Buôn bán
34	Trần Thùy Linh	Nữ	18/04/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Trần Văn Tam - Công nhân Trần Thị Thu - Công nhân
15	Vũ Thị Khánh Linh	Nữ	27/03/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Vũ Đình Cầu - Công nhân Nguyễn Thị Ngoan - Công nhân
11	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	11/12/2012	Bệnh viện Đao khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Hợp - Tự do Lý Thị Thơ - Nội trợ
04	Nguyễn Đức Nam	Nam	18/12/2012	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh QN	Kinh	Yên Lập Đông	Nguyễn Xuân Trường 1990 - Công nhân Đào Thị Trang - Công nhân
01	Bùi Bảo Ngọc	Nữ	22/12/2012	Bệnh viện, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây	Bùi Văn Tùng - Tự do Nguyễn Thị Khang - Tự do
70	Nguyễn Thanh Nhân	Nữ	09/10/2012	BV Việt Nam- Thủy Điện,Uông Bí - QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Văn Toán - Làm ruộng Đỗ Thị Mai - Tự do
21	Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	17/10/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Tây	Nguyễn Văn Hưng - Công nhân Nguyễn Thanh An - Công nhân
5	Đỗ Thanh Thảo	Nữ	03/01/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Đỗ Thanh Dương - Công nhân Lê T Tuyết Nhung - Công nhân
13	Trần Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	13/08/2012	Bệnh viện đa khoa, Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Đông	Trần Văn Bách - Tự do Nguyễn Thị Hương - Công nhân
09	Thịnh Minh Tuyết	Nữ	12/10/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điện	Kinh	Yên Lập Đông	Thịnh Văn Tuấn - Lái xe Trần Thị Thư - Buônbán
28	Vũ Thùy Vân	Nữ	23/09/2012	Bệnh viện đa khoa Quảng Yên	Kinh	Yên Lập Tây	Vũ Mạnh Trường - Công nhân Đặng Thị Hồng - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
06	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
17	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
19	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
34	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
15	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
11	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
04	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
01	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
70	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
21	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
5	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
13	20 - 21	3A	Chuyên đến							
	21 - 22	4A								
09	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								
28	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4A								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
35	Đỗ Nhật Anh	Nữ	18/09/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Đỗ Trung Mạnh - Tự do Ngô Thị Thanh - Công nhân
36	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	23/07/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Hồng Thắng - Công Nhân Nguyễn Thị Thảo - Công nhân
37	Trần Việt Anh	Nam	07/09/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Trần Dê - Công nhân Nguyễn Thị Dung - Nội Trợ
38	Nguyễn Hữu Chính	Nam	21/02/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Anh Tiệp - Làm ruộng Lê Thị Phương - Làm ruộng
66	Trần Thanh Diệu	Nữ	04/06/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Trần Văn Tám - Công nhân Nguyễn Thị Quê - Công nhân
39	Đỗ Thị Thùy Dương	Nữ	03/04/2012	Hạ Long-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Đỗ Văn Cường - Công nhân Phạm Thị Hạnh - Công nhân
40	Nguyễn Tùng Dương	Nam	04/06/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Sỹ Lương - Làm ruộng Nguyễn Thị Thu Chung - Công nhân
42	Nguyễn Trà Giang	Nữ	14/11/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Quý Dương - Tự do Lê Thị Thu Hiền - Làm ruộng
41	Vũ Hoàng Long Giang	Nam	29/04/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Vũ Xuân Huỳnh - Tự do Phạm Thị Hồng Nhung - Kế toán
44	Đỗ Quỳnh Mai	Nữ	15/10/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Đỗ Văn Tuyền - Làm ruộng Đỗ Thị Thu Yên - Công nhân
43	Đỗ Thanh Mai	Nữ	12/01/2012	Yên Hưng-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Đỗ Văn Nam - Làm ruộng Nguyễn Thị Hợp - Bỏ đi
45	Nguyễn Hà My	Nữ	09/08/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn văn Phong - Công nhân Nguyễn Thị Nhã Phương - Công nhân
46	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	18/12/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Quang Trung - Làm ruộng Bùi Thị Kim Sen - Làm ruộng
50	Nguyễn Duy Nghĩa	Nam	14/03/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn văn sáng - Tự do Nguyễn Thị Ngà - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
35	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
36	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
37	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
38	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
66	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
39	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
40	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
42	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
41	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
44	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
43	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
45	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
46	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
50	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
48	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	24/12/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Trung Nhân - Tự do Bùi Ngọc Mai - Công nhân
47	Nguyễn Văn Nhân	Nam	24/12/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Văn chuẩn - Tự do Đỗ Thị Yên - Công nhân
49	Vũ Đỗ Thiện Nhân	Nữ	04/12/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Vũ Đức Đua - Bò đi Đỗ Thị Nga - Khuyết tật
51	Trần Vũ Nam Phong	Nam	14/05/2012	Sơn Động-Bắc Giang	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Trần Văn Chính - Tự do Vũ Thị Dung Quý - Công Nhân
52	Nguyễn Bảo Phương	Nữ	15/08/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Thanh Đăng - Làm ruộng Nguyễn Thị Hồng Hương - Tự do
54	Phạm Minh Quân	Nam	12/05/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Phạm hải Nam - Tự do Phan Thị Hồng Thắm - Tự do
53	Trần Anh Quân	Nam	15/12/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Trần Văn Khang - Tự do Ngô Thị Trang - Tự do
57	Nguyễn Trọng Thê	Nam	27/10/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Thành Tuyền - Làm ruộng Lê Thị Tinh - Làm ruộng
55	Nguyễn Đình Thuận	Nam	30/07/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Đình Khái - Làm ruộng Phạm Thị Xuân Tươi - Nội trợ
56	Nguyễn Thái Thuận	Nam	24/09/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Anh Dung - Làm ruộng Nguyễn Thị Thừa - Làm ruộng
58	Nguyễn Thu Trà	Nữ	08/04/2012	Quảng Yên-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn văn Chương - Làm ruộng Nguyễn Thị Loan - Làm ruộng
59	Nguyễn Đức Triều	Nam	08/05/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Thành Luân - Làm ruộng Bùi Thị Thu - làm ruộng
60	Nguyễn Thành Trung	Nam	10/01/2012	Yên Hưng-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Đức Hiến - Làm ruộng Nguyễn Thị Thủy - Công nhân
62	Trần Anh Tú	Nam	29/09/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Trần Văn Hiến - Công nhân Nguyễn Thị Quyên - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
48	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
47	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
49	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
51	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
52	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
54	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
53	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
57	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
55	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
56	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
58	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
59	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
60	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
62	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
61	Nguyễn Vũ Tường	Nữ	30/01/2012	Yên Hưng-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Chung Tình - Tự do Vũ Thị Minh Huân - Làm ruộng
63	Lê Thị Thị Uyên	Nữ	20/01/2012	Yên Hưng-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Lê Văn Chí - Làm ruộng Nguyễn Thị Diễm - Làm ruộng
64	Nguyễn Thị Bảo Yến	Nữ	22/04/2012	Hạ Long-Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành _ Quảng Yên	Nguyễn Vi Lộc - Công nhân Đặng Thị Khuyên - Công nhân
245	Nguyễn Bảo An	Nữ	28/09/2012	Bệnh viện Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Chí Thành - Viên chức Phạm Thị Hà - Viên chức
250	Bùi Thị Ngọc Anh	Nữ	01/01/2012	Bệnh viện Đa khoa Bãi Cháy, Hạ Long	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Bùi Xuân Khiêm - Làm ruộng Nguyễn Thị Thủy Hà - Làm ruộng
251	Đỗ Thảo Anh	Nữ	27/07/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điền, UB	Kinh	Đông Mai- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Văn Tuấn Anh - Công nhân Đỗ Thị Thảo Nguyên - Tự do
254	Nguyễn Duy Anh	Nam	02/12/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điền, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thành - Tự do Nguyễn Như Quỳnh - Tự do
67	Trần Tuấn Anh	Nam	14/05/2012	BV Việt Nam - Thụy Điền, Uông Bí, QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Trần Văn Tuyền - Tự do Mông Thị Lan - Công nhân
63	Vũ Việt Anh	Nam	13/06/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai - Quảng Yên	Vũ Văn Linh - Lái xe Nông Thị Tư - Công nhân
246	Nguyễn Gia Bình	Nam	25/11/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điền, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Lực - Làm ruộng Nguyễn Thị Diệu - Công nhân
221	Phạm Khánh Chi	Nữ	05/12/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điền, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Phạm Văn Thanh - Công nhân Đỗ Thị Ai Vân - Công nhân
255	Phan Đình Dương	Nam	05/06/2012	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Phan Đình Cường - Giáo viên Nguyễn Thị Tươi - Công nhân
249	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	03/06/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điền, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Ngan - Công nhân Bùi Thị Thủy - Làm ruộng
169	Nguyễn Hải Đăng	Nam	22/12/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Nguyễn Hoàng Hiệp - Công nhân Trần Diệp Anh - Công nhân

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
61	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
63	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
64	18 - 19	1B	Xét tuyển							
	19 - 20	2B								
	20 - 21	3B								
	21 - 22	4B								
245	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
250	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
251	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
254	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
67	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4C								
63	19 - 20	2C	Chuyển đến							
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4C								
246	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
221	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
255	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
249	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
169	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
259	Đàm Quang Đức	Nam	16/03/2012	Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh	Kinh	Khu Tân Thành, phường Minh Thành, Quảng Yên, Quảng Ninh	Đàm Quang Trung - Tự do Nguyễn Thị Điệp - Tự do Đàm Quang Trung - Tự do
244	Nguyễn Thùy Hai	Nữ	09/06/2012	Bệnh viện Đa khoa Quảng Yên	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Năng - Tự do Đinh Thị Gấm - Công nhân
232	Nguyễn Khánh Hà	Nữ	04/11/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thắng - Tự do Nguyễn Thị Thêm - Tự do
253	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	02/05/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Trường - Tự do Nguyễn Thị Thu Huyền - Công nhân
247	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	27/11/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Tiến Thu - Tự do Đổng Thị Hạnh - Giáo viên
223	Vũ Trung Hiếu	Nam	23/04/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Mạnh Quân - Công nhân Nguyễn Thị Thu Hằng - Công nhân
228	Bùi Huy Hoàng	Nam	15/05/2012	Bệnh viện Đa khoa Bãi Cháy, Hạ Long	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Bùi Tuấn Trung - Tự do Vũ Thị Bích - Tự do
48	Vũ Thị Thanh Hòa	Nữ	03/10/2012	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Khu 7 - phường Quảng Yên - thị xã Quảng Yên	Vũ Đức Vương - Công nhân Nguyễn Thị Thanh - Công nhân Vũ Đức Vương - Công nhân
	Lưu Gia Huy	Nam	08/09/2012	Bắc Ninh	Kinh	Quỳnh Phú - Minh Thành - Quảng Yên	Lưu Quyết Thắng - Tự do Nguyễn Thị Dung - Tự do
233	Nguyễn Ngọc Khánh	Nam	30/07/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Quân - Công nhân Đoàn Thị Lý - Giáo viên
225	Nguyễn Hồng Linh	Nam	22/09/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Khánh Dư - Tự do Phạm Thị Thanh Nhân - Tự do
243	Nguyễn Quang Minh	Nam	23/10/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Việt - Kiểm lâm Vĩ Thị Hằng - Công chức
226	Vũ Dương Bảo Ngọc	Nữ	30/07/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Hồng Tuynh - Tự do Dương Hương Sen - Tự do
222	Vũ Kiều Oanh	Nữ	13/10/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Vũ Minh Thành - Công nhân Hoàng Thị Xuân - Công nhân

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
259	19 - 20	2K	Chuyển đến							
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
244	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
232	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
253	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
247	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C		21 - 22	4	Chuyển trường				
223	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
228	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
48	21 - 22	4C	Chuyển đến							
	21 - 22	4C	Chuyển đến							
233	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
225	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
243	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
226	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
222	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
227	Bùi Hải Phong	Nam	01/07/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Bùi Mạnh Tân - Công nhân Mai Thị Ut - Tự do
224	Lê Hoàng Phúc	Nam	21/03/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Lê Văn Xuân - Công nhân Bùi Thị Thân - Công nhân
240	Nguyễn Nhi Phụng	Nữ	10/02/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Đình Chiêu - Làm Ruộng Phạm Thị Phương - Công nhân
239	Nông Thành Quang	Nam	08/10/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Tày	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nông Ngọc Hải - Công nhân Đương Thị Thu Lan - Tự do
106	Bùi Phương Thảo	Nữ	03/08/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Cát Thành	Bùi Sơn Tùng - Tự do Nguyễn Thị Lan Phương - Giáo Viên
230	Đàm Phương Thảo	Nữ	10/12/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đàm Quang Bách - Tự do Hoàng Thị Duyên - Công nhân
242	Huỳnh Minh Thuận	Nam	18/01/2012	Bệnh viện Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Huỳnh Quốc Việt - Công nhân Lam Thị Ngát - Công nhân
234	Trần Khánh Thy	Nữ	30/07/2012	Bệnh viện Đa khoa Quảng Yên	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Trần Nội Hoàng - Tự do Nguyễn Thị Thành - Tự do
235	Đoàn Mạnh Trường	Nam	15/10/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Đoàn Văn Nhon - Tự do Điệp Thị Hiền - Giáo viên
29	Hà Mạnh Trường	Nam	25/08/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thủy Điển	Kinh	Yên Lập Tây	Hà Duy Trung - Vh xã Đinh Thị Nguyệt - Giáo viên
231	Nguyễn Đan Trường	Nam	12/09/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Tâm - Tự do Tài Thị Mai An - Công nhân
167	Vũ Hoàng Tùng	Nam	11/09/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Vũ Văn Minh - Tự do Nguyễn Thị Nguyên - Tự do
238	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	Nữ	20/01/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Đình Cương - Tự do Nguyễn Thị Thủy - Tự do
229	Nguyễn Thị Khánh Vân	Nữ	09/11/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Việt Đông - Tự do Đỗ Thị Thanh Loan - Công nhân

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
227	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
224	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
240	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
239	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
106	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
230	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
242	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
234	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
235	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
29	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
231	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
167	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
238	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
229	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
236	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	20/01/2012	Bệnh viện Việt Nam, Thụy Điển, UB	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Thế Đông - Công nhân Phạm Thị Thu - Tự do
92	Ngô Phương Anh	Nữ	26/05/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Ngô Văn Phú - Công nhân Vị Thị Dung - Kế Toán Không
68	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	17/02/2012	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Quốc Điệp - Tự do Trần Thị Xuân - Tự do
23	Đinh Gia Bảo	Nam	23/07/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Yên Lập Tây	Đinh Văn Đương - Kinh doanh Nguyễn Hương Thơm - Kinh doanh Không
101	Nguyễn Gia Bảo	Nam	25/11/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Văn Lực - Làm ruộng Nguyễn Thị Diệu - Công nhân Không
	Nguyễn Vũ Gia Bảo	Nam	04/01/2012	Bệnh viện Thủy Điển, Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đông Lĩnh, Bản Sen, Vân Đồn, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Thủy Vũ Thị Thu Hà
98	Đồng Việt Cường	Nam	08/02/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Đường Ngang	Đồng Văn Khanh - Tự do Nguyễn Thị Hòa - Công nhân Không
112	Trần Thị Hương Giang	Nữ	29/05/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây	Trần Bá Anh - Cơ khí Phạm Hồng Duyên - Buôn bán
108	Bùi Nhật Hà	Nữ	03/03/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Cát Thành	Bùi Đức Linh - Cơ khí Trần Thị Thủy Dung - Nhân viên
89	Vũ Gia Huy	Nam	04/11/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Vũ Xuân Vinh - Chết Trần Thị Thanh - Công nhân
83	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	14/09/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Xuân Quỳnh - Nhân viên Mai Thị Thanh Nga - Công nhân
88	Phạm Hữu Hùng	Nam	20/02/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Phạm Hữu Mạnh - Tự do Trần Thị Thu Thanh - Tự do
94	Bùi Văn Khánh	Nữ	16/09/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Đường Ngang	Bùi Thế Anh - Sc xe máy Nguyễn Thị Quê - Công nhân
87	Đỗ Thị Vân Khánh	Nữ	27/03/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Tân Thành	Đỗ Văn Diên - Công nhân Vũ Thị Mơ - Công nhân

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
236	18 - 19	1K	Xét tuyển							
	19 - 20	2K								
	20 - 21	3K								
	21 - 22	4C								
92	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
68	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4D								
23	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
101	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
	20 - 21	3C	Chuyển đến							
	21 - 22	4D								
98	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
112	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
108	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
89	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
83	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
88	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
94	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
87	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
	Lâm Quang Khiêm	Nam	18/09/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Khu Km11 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lâm Quang Tứ Bùi Thanh Đào
99	Nguyễn Mai Khôi	Nữ	20/01/2012	BVĐK huyện Yên Hưng	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Quốc Hưng - Làm ruộng Nguyễn Thị Quyên - Công nhân
107	Phạm Văn Kiên	Nam	04/12/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Lâm Sinh 2	Phạm Văn Quyết - Công nhân Lương Thị Thu Hằng - Công nhân
104	Lăng Vũ Tùng Lâm	Nam	06/08/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Km 11	Lăng Quang Tú - Tự do Vũ Thị Ly Ly - Tự do
105	Lăng Khánh Linh	Nữ	17/03/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Km 11	Lăng Văn Triều - Tự do Đinh Thị Hiền - Công nhân
86	Tạ Dương Mai Linh	Nữ	05/05/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Tân Thành	Tạ Quốc Hòa - Công nhân Dương Thị Kim Nhung - Công nhân
97	Nguyễn Hải Long	Nam	23/08/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Minh Khoa - K sư Vũ Thị Thanh Hoa - Công nhân
96	Nguyễn Phú Long	Nam	23/08/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Khe Cát	Nguyễn Minh Khoa - K sư Vũ Thị Thanh Hoa - Công nhân
95	Nguyễn Vũ Hải Long	Nam	09/07/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Văn Thìn - Tự do Vũ Thị Chi - Tự do
114	Đào Duy Minh	Nam	28/04/2012	BV phụ sản Hà Nội	Kinh	Đường Ngang	Đào Văn Hải - Tự do Phùng Thị Thu Hiền - Giáo Viên
102	Lăng Bảo Ngân	Nữ	05/09/2012	BVVN- Thụy Điền	Kinh	Km 11	Lăng Văn Hoan - Công chức Nguyễn Thị Minh Châu - Công nhân
46	Phạm Hồng Ngọc	Nữ	27/12/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai - Quảng Yên	Phạm Văn Chính - Tự do Không Thị Hồng - Công nhân
90	Tô Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	05/09/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Tô Sỹ Dương - Bộ đội Nguyễn Thị Thắm - Cán bộ
93	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	07/12/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Xuân Thủy - Công nhân Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kế Toán

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
	21 - 22	4D	Chuyên đến							
99	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
107	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
104	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
105	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
86	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
97	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
96	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
95	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
114	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
102	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
46	19 - 20	2D	Chuyên đến							
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
90	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
93	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
84	Nguyễn Tuấn Nguyên	Nam	02/05/2012	BVVNTĐ	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Tuấn Thực - Giáo viên Hà Thị Ngát - Giáo Viên
80	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	04/08/2012	BV Việt Nam- Thụy Điển,Uông Bí - QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Nguyễn Văn Trọng - Tự do Nguyễn Thị Cả - Công nhân
91	Nguyễn Minh Nhật	Nam	28/10/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Hữu Nhưng - Tự do Phạm Thị Liên - toán
76	Bùi Linh Nhi	Nữ	19/03/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Quỳnh Phú	Vũ Đức Minh - Lái xe Nguyễn Thị Thu Huyền - Công nhân Không
72	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	10/10/2012	Thái Nguyên	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Vũ Văn Huy - Làm ruộng Nguyễn Thị Oanh - Làm ruộng
85	Nguyễn Hoàng Anh Phượng	Nữ	25/03/2012	PKĐK khu vực Biểu Nghi	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Trung Kiên - Kỹ sư Nguyễn Thị Hương - Nội trợ
109	Trần Phương Thảo	Nữ	19/10/2012	BVĐKKV Bãi Cháy	Kinh	Cát Thành	Trần Mạnh Thắng - Công nhân Nguyễn Thị Thu Phương - Công nhân
110	Vũ Minh Triết	Nam	28/02/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Lâm Sinh 2	Vũ Văn Diên - Tự do Lê Thị Thủy - Tự do
103	Trần Phú Trọng	Nam	12/06/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Km 11	Trần Văn Dũng - Công nhân Lê Thị Thủy - Công nhân
32	Bùi Thanh Vân	Nữ	10/07/2012	Bệnh viện, Việt Nam, Thụy Điển	Kinh	Yên Lập Tây	Bùi Trung Kiên - Lái xe Trần Thị Phần - Công nhân
111	Trần Thị Hải Vân	Nữ	18/07/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Lâm Sinh 1	Trần Đình Toán - Công nhân Nguyễn Thị Hạnh - Công nhân
113	Vũ Minh Như Ý	Nữ	11/02/2012	BVVN- Thụy Điển	Kinh	Đường Ngang	Vũ Minh Thành - Tự do Đàm Thị Hà - Tự do
147	Ngô Việt Anh	Nam	19/11/2012	Nam Định	Kinh	Ý Yên-Nam Định	Ngô Hanh Dũng - Bộ đội Hoàng Thị Thủy - Công nhân
128	Nguyễn Đức Anh	Nam	31/07/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành	Nguyễn Văn Việt - Làm ruộng Phạm Thị Hải - Làm ruộng

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
84	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
80	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4D								
91	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
76	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
72	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4D								
85	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
109	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
110	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
103	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
32	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2A								
	20 - 21	3A								
	21 - 22	4D								
111	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
113	18 - 19	1D	Xét tuyển							
	19 - 20	2D								
	20 - 21	3D								
	21 - 22	4D								
147	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
128	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
137	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	08/04/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn Hùng Tứ - Công nhân Đinh Thị Lự - Làm ruộng
143	Nguyễn Gia Bảo	Nam	01/01/2012	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Quảng Yên	Ng Thanh Quyền - Lái xe Trần Thị Nhung - Giáo viên
119	Đồng Khánh Bình	Nữ	03/06/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Km11- Minh Thành	Đồng Văn Khánh - Tự do Nguyễn Thị Hải - Làm ruộng
145	Cần Trúc Diệp	Nữ	13/01/2012	Hà Nội	Kinh	Tân Thành- Quảng Yên	Cần kim Hưng - Giảng viên Phạm Thị Quỳnh - Kế toán
71	Bùi Minh Nhật	Nam	31/05/2012	BV Việt Nam- Thụy Điền,Uông Bí - QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Bùi Minh Dương - Công nhân Ma Thị Nhung - Công nhân
123	Vũ Đức Dương	Nam	28/08/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Vũ Hữu Viễn - Kinh doanh Vũ Thị Học - Giáo viên
133	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	23/06/2012	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn Hữu Đoàn - Tự do Ng Thị Thu Nguyệt - Tự do
144	Vũ Duy Đức	Nam	22/03/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Km11- Minh Thành	Vũ Duy Đạt - Giáo viên Phạm Thị Thu Hà - Giáo viên
73	Vũ Thị Hương Thủy	Nữ	18/08/2012	BV Việt Nam- Thụy Điền, Uông Bí - QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Vũ Hồng Thanh - Làm ruộng Nguyễn Thị Thu - Làm ruộng
126	Đoàn Hương Giang	Nữ	26/07/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành	Đoàn Thế Sâm - Kỹ sư xd Trần Thanh Nguyệt - Giáo viên
130	Phạm Minh Hải	Nam	23/06/2012	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành	Phạm Văn Dũng - Công nhân Lê Thị Hằng - Công nhân
136	Vũ Văn Huy	Nam	01/03/2012	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Vũ Văn Tuyền - Tự do Nguyễn Thị Hương - Làm ruộng
116	Bùi Tuấn Hưng	Nam	31/10/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Mường	km 11 - Minh Thành	Bùi Minh Thành - Buôn bán Nguyễn Thị Nga - Buôn bán
135	Nguyễn Gia Hưng	Nam	10/10/2012	Bãi Cháy- Hạ Long	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn Thanh Thế - Buôn bán Phạm Thị Quỳnh - Buôn bán

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
137	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
143	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
119	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
145	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
71	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4E								
123	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
133	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
144	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
73	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4E								
126	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
130	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
136	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
116	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
135	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
146	Đào Trường Lâm	Nam	20/05/2012	Hải Phòng	Kinh	Km11- Minh Thành	Đào Văn Huy - Lái xe Trần Thị Hoa - Tự do
118	Trần Vũ Gia Linh	Nữ	27/09/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành	Trần Quang Hanh - Kiểm lâm Vũ Thị Ngọc Nga - Công nhân
131	Lê Thành Long	Nam	18/04/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Km11- Minh Thành	Lê Văn Sơn - Buôn bán Phạm Thu Hiền - Buôn bán
142	Vũ Thành Luân	Nam	14/12/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Quỳnh Phú- Minh Thành	Vũ Văn Linh - Công nhân Đinh Thị Hằng - Công nhân
139	Nguyễn Thế Mạnh	Nam	14/06/2012	Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn Tiến Hùng - Thợ cơ khí Nguyễn Thị Quê - Công nhân
260	Kiều Đức Minh	Nam	05/06/2012	Bệnh viện Băy Cháy - Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh		Kiều Mạnh Thắng - Bảo Vệ Nguyễn Thị Hương - Công nhân
150	Nguyễn Bá Hải Nam	Nam	06/10/2012	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai	Nguyễn Bá Lâm - Thạc sĩ-PGD Nguyễn Thị Oanh - Nội trợ
122	Nguyễn Thảo Ngọc	Nam	12/03/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Nguyễn Thế Đoàn - Buôn bán Bùi Bích Phương - Buôn bán
117	Vũ Như Ngọc	Nữ	16/03/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Km11- Minh Thành	Vũ Đức Khải - Tự do Hoàng Thị Biện - Tự do
127	Nguyễn Long Nhật	Nữ	29/05/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2-Minh Thành	Nguyễn văn Minh - Tự do Đàm Thị Bình - Tự do
134	Nguyễn Hồng Nhung	Nam	10/08/2012	Bãi Cháy-Hạ Long	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn Văn Hải - Tự do Trần Thị Bích Hằng - Tự do
125	Lê Minh Phúc	Nữ	08/05/2012	Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành	Lê Văn Trường - Lâm nghiệp Phùng Thị Thương - Lâm nghiệp
138	Nguyễn Mai Phương	Nam	04/12/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành- Minh Thành	Nguyễn văn Lịch - Kiểm lâm Ngô Thị Hằng - Giáo viên
149	Trịnh Trúc Quỳnh	Nữ	22/08/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2-Minh Thành	Trịnh Việt Khiên - Kỹ sư Ng Thị Thu trang - Kỹ sư

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
146	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
118	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
131	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
142	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
139	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
260	19 - 20	2E	Chuyển đến							
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
150	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
122	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
117	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
127	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
134	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
125	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
138	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
149	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
124	Vũ Tiến Thành	Nữ	15/10/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành	Vũ Văn Tăng - Tự do Trình Thị Oanh - Công nhân
121	Đặng Thu Thảo	Nữ	10/09/2012	Bãi Cháy- Hạ Long	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Đặng Xuân Hoan - Giáo Viên Ng Thị Khuyên - Giáo viên
140	Trần Phạm Thanh Thảo	Nam	07/11/2012	Chương Mỹ- Hà Nội	Kinh	Khe Cát- Minh Thành	Trần Mạnh Cường - Làm ruộng Phạm Thị My - Buôn bán
132	Hoàng Thị Thu Trang	Nữ	31/01/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành	Hoàng Ngọc Anh - Làm ruộng Vũ Thị Tho - Làm ruộng
129	Nguyễn Thu Trúc	Nữ	01/09/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành	Nguyễn Tư Hào - Công nhân Phạm Thị Trang - Công nhân
141	Lê Đức Anh Tuấn	Nữ	22/11/2012	Bãi Cháy- Hạ Long	Kinh	Khe Cát- Minh Thành	Lê Quang Dũng - Làm ruộng Nguyễn Thị Hương - Công nhân
148	Vũ Nhật Tường	Nam	06/02/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1- Quảng Yên	Vũ văn Tinh - Tự do Bùi Thị Ph Dung - Tự do
120	Phạm Hoàng Vũ	Nam	26/03/2012	Yên Hưng-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành- Minh Thành	Phạm Huy Bình - Lái xe Hoàng Thị Nhung - Buôn bán
69	Vũ Bảo Linh	Nữ	03/08/2012	BV Việt Nam Thụy Điện,Uông Bí - QN	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Vũ Xuân Vương - giáo viên Dương Thị Châu Loan - Tự do
066/2018	Nguyễn Đình Nhật Long	Nam	03/01/2012	Hạ Long - Quảng ninh	Kinh	T2- K6- BC	Nguyễn Đình Tiến - Lái xe Trần Thị Ngọc Anh - Công nhân Không
163	Lê Nguyễn Phương Anh	Nữ	02/04/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Lê Việt Phương - Tự do Nguyễn Thị Hồng Nhung - Tự do
172	Nguyễn Triệu Anh	Nam	08/12/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Nguyễn Văn Hiếu - Tự do Bùi Thị Mĩ - Tự do
191	Trần Phương Anh	Nữ	28/07/2012	Hạ Long-QN	Kinh	Cát Thành	Trần Duy Mạnh - Tự Do Nguyễn Thị Thu Hằng - Tự do
152	Bùi Hoàng Bách	Nam	14/11/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh thành	Bùi Công Minh - Tự do Lăng Thị Dung - Tự do

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
124	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
121	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
140	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
132	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
129	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
141	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
148	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
120	18 - 19	1E	Xét tuyển							
	19 - 20	2E								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
69	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3E								
	21 - 22	4E								
066/2018	21 - 22	4E	Chuyển đến							
163	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
172	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
191	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
152	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
153	Nguyễn Đức Dũng	Nam	07/07/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1 - Minh thành	Nguyễn Hồng Nam - Tự do Hà Thị Hoa - Tự do
154	Đoàn Đức Dương	Nam	17/08/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1 - Minh thành	Đoàn Xuân Anh - Công nhân Vũ Thị Truyền - Tự do
184	Đoàn Thùy Dương	Nữ	24/06/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai - Quảng Yên	Đoàn Trung Phương - Tự do Bùi Thị Nguyên - Tự do
182	Hoàng Đăng Dương	Nam	11/07/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Km 11 - Minh Thành	Hoàng Văn Dũng - Tự do Trần Thị My - Tự do
	Vũ Hải Dương	Nữ	14/10/2012	Yên Hưng - Quảng Yên	Kinh		Vũ Quỳnh Trang - Bộ đội Hoàng Ngọc Yên - Giáo viên
157	Lê Trường Giang	Nam	30/10/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Lê Văn Thuận - Bộ đội Phạm Thị Nhân - Tự do
78	Nguyễn Nguyệt Thu Trang	Nữ	14/08/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Như Đại - Tự do Lê Thị Thu Hương - Công nhân
159	Nguyễn Duy Hào	Nam	04/03/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Nguyễn Văn Bình - Công nhân Bùi Thị Hòa - Tự do
156	Nguyễn Gia Hân	Nữ	05/11/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1 - Minh thành	Nguyễn Thanh Đồng - Tự do Nguyễn Hồng Hải - Công nhân
161	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	28/10/2012	Cộng Hòa- Quảng Yên	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Nguyễn Văn Thông - Tự do Đỗ Thị Thùy - Tự do
160	Nguyễn Hoàng Hiệp	Nam	28/02/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Nguyễn Anh Vãn - Bộ đội Nguyễn Thị Chuyên - Tự do
166	Vũ Đức Huy	Nam	11/09/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Vũ Đức Nguyên - Công nhân Nguyễn thi Khương - Công nhân
151	Trần Khánh Huyền	Nữ	17/12/2012	Hải Dương	Kinh	Lâm Sinh 2 - Minh thành	Trần Quốc Việt - Tự do Hoàng Ngọc Linh - Tự do
149	Vũ Mạnh Hùng	Nam	30/11/2012	Bệnh viện đa Khoa Bãi Cháy	Kinh	Tân Mai Đông Mai Quảng Yên Quảng Ninh	Vũ Văn Mạnh Đoàn Thị Tuyền

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

[illegible]

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
155	Trần Tuấn Hưng	Nam	16/07/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1 - Minh thành	Trần Trung Thành - Công nhân Nguyễn Thị Hoa - Tự do
165	Đinh Thùy Linh	Nữ	26/08/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Đinh Văn Thành - Công nhân Phạm Thị Hồng Sen - Công nhân
176	Nguyễn Hoàng Thảo Linh	Nữ	16/04/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Nguyễn Thanh Hải - Tự do Hà Thị Hương Thảo - Công nhân
173	Nguyễn Thủy Linh	Nữ	04/02/2012	Tam Điệp- Ninh Bình	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Nguyễn Mạnh Cường - Công nhân Đỗ Thị Hạnh - Giáo viên
168	Nguyễn Lê Lợi	Nam	02/07/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Nguyễn Mạnh Thắng - Công nhân Lê Thị Xuân - Công nhân
180	Lâm Quang Lưu	Nam	20/09/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Km 11 - Minh Thành	Lâm Quang Dân - Tự do Ngô Thị Huyền - Tự do
177	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Nữ	29/07/2012	Bãi Cháy- Hạ Long	Kinh	Khe Cát - Minh Thành	Nguyễn Thế Hà - Công an Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Giáo viên
170	Trần Phương Mai	Nữ	28/07/2012	Bãi Cháy- Hạ Long	Kinh	Cát Thành - Minh Thành	Trần Duy Mạnh - Tự do Nguyễn Thị thu Hằng - Tự do
181	Dương Văn Minh	Nam	21/12/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Km 11 - Minh Thành	Dương Anh Tuấn - Tự do Trần Thị Thảo - Tự do
162	Nguyễn Minh Nhật	Nam	24/03/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Nguyễn Phi Hậu - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do
	Phạm Minh Nhật	Nam	07/12/2012	Đại Yên, Hạ Long	Kinh	Tổ 1, khu 1, p.Đại Yên, tp Hạ Long	Phạm Văn Tuấn - Tự do Vũ Thị Thu Hiền - Đã chết
174	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	25/10/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Vũ Tung Cung - Tự do Ngô Thị Điều - Tự do
179	Trần Xuân Thành	Nam	23/12/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Km 11 - Minh Thành	Trần Quốc Cử - Tự do Đinh Thị Thu - Tự do
175	Nguyễn Thế Thắng	Nam	09/03/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Nguyễn Thế Long - Tự do Nguyễn Thị Ôn - Công nhân

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
155	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
165	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
176	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
173	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
168	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
180	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
177	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
170	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
181	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
162	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
	19 - 20	2G	Chuyển đến							
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
174	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
179	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
175	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
185	Ngô Nguyễn Thu Thủy	Nữ	22/10/2012	Bãi Cháy - Quảng Ninh	Kinh	Nam Khê - Uông Bí	Ngô Minh Tân - Công an Nguyễn Thị Hà - Giáo viên
164	Đinh Ng Huyền Trang	Nữ	17/12/2012	In Tron -Hàn Quốc	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Đinh Văn Thuận - Tự do Nguyễn Thị Thủy - Tự do
171	Phan Tuấn Tú	Nam	09/10/2012	Quảng Yên- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành - Minh Thành	Phan Mạnh Hùng - Tự do Nguyễn Thị Ninh - Tự do
183	Phạm Thảo Uyên	Nữ	17/12/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai - Quảng Yên	Phạm Văn Quyền - Công nhân Bùi Thanh Thảo - Giáo viên
158	Trần Hải Vân	Nữ	05/11/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang - Minh Thành	Trần Văn Minh - Tự do Nguyễn Thị Hìn - Tự do
81	Lê Ngọc Nữ	Nữ	11/09/2012	EaH' leo - Đắk Lắk	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Lê Thanh Sang - Tự do Thị Thị Hồng Trang - Tự do
254	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	01/11/2012	Thị xã Quảng Yên	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Nguyễn Thị Kim Oanh - Spa Nguyễn Đăng Khoa - Tự do
205	Trần Phương Anh	Nữ	08/11/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Trần Xuân Trung - Tự do Nguyễn Thị Nhân - Công nhân
211	Vũ Hải Anh	Nam	29/06/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Vũ Văn Đại - Tự Do Lại Thị Hà - Tự do
204	Vũ Thị Đan Anh	Nữ	07/02/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Vũ Trọng Chiến - Tự Do Trương Thị Nhân - Tự do
	Lăng Ngọc Bích	Nữ	04/04/2012		Kinh	Khu Km11 - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Lăng Văn Tiến - Công nhân Đinh Thị Hiền - Kế toán
	Nguyễn Phạm Thiên Di	Nữ	12/10/2012	Bệnh viên Thụy Điển - Uông Bí	Kinh	Yên Lâm Tây	Nguyễn Sỹ Hải - Bác Sĩ Phạm Thị Hòa - Y Dược
193	Nguyễn Bảo Duy	Nam	20/10/2012	Hạ Long-QN	Kinh	Cát Thành	Nguyễn Thành Lý - Tự Do Trần Thị Hoa May - Tự do
192	Trần Xuân Duy	Nam	11/09/2012	Quảng yên-QN	Kinh	Cát Thành	Trần Xuân Lượng - Công nhân Hoang Thị Hòa - Công nhân

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
185	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
164	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
171	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G		21 - 22	4	Chuyển trường				
183	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
158	18 - 19	1G	Xét tuyển							
	19 - 20	2G								
	20 - 21	3G								
	21 - 22	4G								
81	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4G								
254	21 - 22	4G	Chuyển đến							
205	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
211	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
204	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
	20 - 21	3H	Trúng tuyển							
	21 - 22	4H								
	21 - 22	4H	Chuyển đến							
193	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
192	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								

SỔ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
20	Phạm Ánh Dương	Nữ	13/07/2012	Bệnh viện Thủy điển - Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Yê Lập Tây - Minh Thành - Quảng Yên - Quảng Ninh	Phạm Đức Hưng - Lái Xe Đặng Thị Trà - Công nhân
53	Lăng Lam Giang	Nữ	21/09/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Lăng Văn Lực - Công nhân Bùi Phương linh - Giáo viên
220	Nguyễn Quang Huy	Nam	14/08/2012	Tiên Yên-QN	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Mạnh Hùng - Tự Do Chu Thị Thu - Tự do
198	Trịnh Gia Huy	Nam	28/05/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11	Trịnh Mai Lâm - Buôn bán Nguyễn Thị Diệu - Tự do
210	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	18/11/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Chí Công - Lái xe Nguyễn Thị Nhung - Giáo viên
212	Lê Tuấn Hưng	Nam	25/12/2012	Quảng yên-QN	Kinh	Tân Thành	Lê Ngọc Hiền - Tự do Vũ Thị Hồng - Kỹ Sư
199	Phạm Duy Lâm	Nam	25/04/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11	Phạm Duy Lý - Công nhân Trần Thị Lan - Công nhân
187	Phạm Đình Mạnh	Nam	21/05/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang	Phạm Văn Tình - Bảo vệ Nguyễn Hồng Thủy - Công nhân
219	Vũ Quốc Minh	Nam	04/01/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai	Vũ Đình Thương - Tự do Nguyễn Thị Hoa - Tự do
195	Lê Hạnh Nguyên	Nữ	23/10/2012	Quảng yên-QN	Kinh	Khe Cát	Lê Hồng Hậu - Tự Do Bùi Thị Tô Uyên - Công nhân
200	Nguyễn Thống Nhất	Nam	21/03/2012	Quảng yên-QN	Kinh	Cây số 11	Nguyễn Quốc Duy - Công nhân Bùi Thị Hoan - Công nhân
206	Nguyễn Gia Tấn Nhật	Nam	27/03/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Mạnh Tường - Công nhân Bùi Thị Hoa - Công nhân
117	Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	25/06/2012	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Cộng Hòa- Quảng Yên- Quảng Ninh	Nguyễn Văn Việt - Đã chết Trần Thị Tuyết Nhung - Viên chức
213	Trần Phạm Khánh Nhi	Nữ	09/07/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Trần Thanh Tùng - Tự Do Phạm Thị Thu Dung - Tự do

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
20	18 - 19	1A	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
53	19 - 20	2H	Chuyên đến							
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
220	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
198	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
210	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
212	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
199	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
187	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
219	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
195	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
200	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
206	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
117	19 - 20	2C	Chuyên đến							
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
213	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
201	Nguyễn Đỗ Kiều Như	Nữ	27/05/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11	Nguyễn Đình Tư - Công nhân Đỗ Thị Linh - Công nhân
214	Nguyễn Ngọc Oanh	Nữ	08/12/2012	Hạ Long-QN	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Ngọc Đức - Tự do Nguyễn Thị Thúy Nga - Tự do
215	Nguyễn Hà Phương	Nữ	10/06/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Thế Lương - Giáo viên Nguyễn Thị Thanh - Giáo viên
216	Trần Anh Quân	Nam	15/04/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành	Trần Khắc Dung - Công nhân Nguyễn Thị Hiệp - Kế toán
203	Nguyễn Đức Thành	Nam	01/11/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11	Nguyễn Văn Công - Lái xe Vũ Thị Hải Yến - Công nhân
217	Nguyễn Như Thảo	Nữ	03/10/2012	Hạ Long-QN	Kinh	Tân Thành	Nguyễn Duy Phương - Công an Đỗ Thị Thu Hương - Công nhân
209	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	04/10/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Nguyễn Văn Hùng - Công Nhân Nguyễn Thu Vân - Giáo viên
202	Dương Đức Thắng	Nam	12/03/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Cây số 11	Dương Đức Hạnh Đào Thị Thủy - Làm Ruộng
207	Vũ Duy Thắng	Nam	13/12/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Vũ Duy Vương - Công nhân Bùi Thị Xy - Làm ruộng
189	Nguyễn Ngọc Thủy	Nữ	02/07/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Công Huy - Công Nhân Đào Thị Tình Hương - Công nhân
196	Đinh Thị Kiều Trang	Nữ	04/02/2011	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát	Đinh Quang Thế Trần Thị Minh Nguyệt - Tự do
208	Phạm Thùy Trang	Nữ	20/10/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Lâm sinh 1	Phạm Xuân Tiệp - Bộ đội Nguyễn Thủy Lan - Giáo viên
74	Bùi Thị Tuyên	Nữ	12/03/2012	Tuyên Quang	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Bùi Văn Bầu - Công nhân Vĩ Thị Văn - Công nhân
190	Nguyễn Ngọc Vân	Nữ	02/07/2012	Uông Bí-Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Công Huy - Công Nhân Đào Thị Tình Hương - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
201	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
214	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
215	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
216	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
203	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
217	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
209	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
202	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
207	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
189	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
196	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
208	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								
74	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4H								
190	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
77	Lê Hà Vi	Nữ	21/10/2012	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Lê Văn Nhớ - Công nhân Hà Thị Thơm - Tự do
75	Nguyễn Huy Vũ	Nam	15/06/2012	Quảng Yên - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên - QN	Nguyễn Quang Cảnh - Lâm ruộng Nguyễn Thị Hằng - Lâm ruộng
197	Vũ Nguyễn Tường Vy	Nữ	26/07/2012	Quảng yên-QN	Kinh	Khe Cát	Vũ Minh Kiểm - Lái xe Nguyễn Thị Tân - Công nhân

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
77	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4H								
75	18 - 19	1C	Xét tuyển							
	19 - 20	2C								
	20 - 21	3C								
	21 - 22	4H								
197	18 - 19	1H	Xét tuyển							
	19 - 20	2H								
	20 - 21	3H								
	21 - 22	4H								

SỐ DĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
01	Nguyễn Hoàng An	Nữ	13/12/2011	Bệnh viện Phú Xuyên	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Văn Trường - Công nhân Hoàng Thị Mỹ - Công nhân
02	Nguyễn Hải Anh	Nữ	15/12/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.Bí	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Trung Kiên - Lái xe Nguyễn Thị Duyên - Công nhân
03	Trần Tuấn Anh	Nam	03/03/2011	Bệnh viện Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Trần Văn Doanh - Nưg Nghiệp Nguyễn Thị Thuận - Nưg Nghiệp
04	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	26/02/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Văn Hoach - Bò đội Trần Thị Lê - Công nhân
06	Đỗ Ngọc Hà	Nữ	05/03/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Đỗ Quốc Khánh - Công nhân Nguyễn Thị Ngân - Công nhân
07	Đinh Thị Thanh Hằng	Nữ	15/01/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Đinh Văn Hường - Lái xe Nguyễn Thị Nữ - Công nhân
10	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	26/06/2011	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Đức Quang - Lái xe Nguyễn Thị Hòa - Công nhân
08	Trần Thị Lệ Hương	Nữ	11/01/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Trần Xuân Bình - Tự do Hoàng Thị Thơ - Nội trợ
12	Đặng Trần Phúc Lâm	Nam	01/03/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Đặng Quốc Việt - Bò đội Nguyễn Thị Giang - giáo viên
13	Nguyễn Đức Lâm	Nam	27/12/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Nguyễn Ngọc Đô - Tự do Trương Thị Hương - Công nhân
14	Lê Thảo Linh	Nữ	24/12/2011	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Lê Văn Duy - Tự do Đinh Thị Phương - Công nhân
15	Đinh Nguyễn Nguyên Lương	Nữ	03/11/2011	Trạm Y tế Đại Yên	Kinh	Đại Yên - Hạ Long	Đinh Quốc Phước - Lái xe Nguyễn Thị Thi - Nội trợ
17	Trần Vũ Khôi Nguyên	Nam	27/04/2011	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Trần Văn Sỹ - Công nhân Vũ Thị Dừa - Công nhân
20	Hoàng Quốc Quân	Nam	11/09/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Quỳnh Phú - Minh Thành	Hoàng Văn Cường - Nưg nghiệp Nguyễn Thị Ngân - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
01	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
02	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
03	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
04	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
06	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
07	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
10	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
08	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
12	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
13	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
14	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
15	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
17	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
20	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
156	Trần Hồng Quân	Nam	20/12/2010	Bãi Cháy - Hạ Long	Kinh	Yên Lập Đông- Minh Thành	Trần Văn Lâm - ngư nghiệp Vũ Thị Hồng - ngư nghiệp
23	Trần Thu Thủy	Nữ	31/01/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Trần Văn Biên - Công nhân Nguyễn Thị Tô Oanh - NV thư viện
21	Trần Thị Anh Thư	Nữ	25/01/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Trần Văn Cường - Ngư nghiệp Phạm Thị Thu - Nội trợ
24	Nguyễn Hữu Nam Tiến	Nam	12/03/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Hữu Chung - Lái xe Phùng Thị Hòa - Buôn bán
25	Vũ Thùy Trang	Nữ	08/01/2011	Phòng khám đa khoa Biểu Nghi	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Vũ Mạnh Trường - Công nhân Đặng Thị Hồng - Công nhân
27	Nguyễn Văn Tùng	Nam	09/10/2011	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Văn Giới - Tự do Lê Thị Huế - Nội trợ
160	Trần Anh Tú	Nam	30/12/2010	Bãi Cháy - Hạ Long	Kinh	Yên Lập Đông- Minh Thành	Trần Văn Vĩnh - ngư nghiệp Châu Thị Thủy - ngư nghiệp
26	Vũ Thị Cẩm Tú	Nữ	22/07/2011	Bệnh Viện đa khoa Yên Hưng	Kinh	Quỳnh Phú - Minh Thành	Vũ Văn Kiên - Tự do Nguyễn Thị Lan - Nội trợ
28	Đỗ Thiên Vũ	Nam	12/08/2011	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Đỗ Thành Công - Nhạc công Nguyễn Thị Xoan - Công nhân
29	Trần Thị Hải Yến	Nữ	05/12/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Trần Văn Hợp - Lái xe Cao Thị Kiều Vân - Công nhân
31	Lê Đức Anh	Nam	27/04/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Lê Thị Bích Ngà - Làm ruộng
32	Nguyễn Công Anh	Nam	08/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Công Lực - Làm ruộng Nguyễn Thị Hoa - Làm ruộng
33	Nguyễn Phương Anh	Nữ	02/01/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Thành Tuyên - Làm ruộng Lê Thị tình - công nhân
34	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	27/10/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn văn Viên - Tự do Nguyễn Thị Anh Thư - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
156	17 - 18	2A	Xét tuyển							
	18 - 19	3A								
	19 - 20	4A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
23	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
21	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
24	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
25	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
27	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
160	17 - 18	2A	Xét tuyển							
	18 - 19	3A								
	19 - 20	4A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
26	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
28	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A								
29	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3A								
	20 - 21	4A								
	21 - 22	5A		21 - 22	5	Chuyển trường				
31	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
32	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
33	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
34	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
35	Bùi Ngọc Bảo	Nam	30/04/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Bùi Văn Bắc - Làm ruộng Lê Thị Nội - Làm ruộng
37	Lê Nguyễn Quang Dũng	Nam	17/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Lê văn Thắng - Khuyết tật Nguyễn Thị Phúc - Làm ruộng
38	Nguyễn Thái Dương	Nam	23/10/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Quang Trung - Tự do Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Tự do
	Nguyễn Thành Đạt	Nam	11/12/2011		kinh	Động Linh, Minh Thành	Nguyễn Xuân Quang - Làm ruộng Trần Thị Thanh - Làm ruộng
40	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	19/08/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Văn Thời - Công nhân Lải Thị Lâm - Làm ruộng
41	Nguyễn Quỳnh Hương	Nữ	08/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Văn Châm - Lái xe Dương Thị Quyên - Công nhân
42	Nguyễn Thị Vân Lai	Nữ	02/05/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Văn Phương - Làm ruộng Đinh Thị Hoan - Làm ruộng
44	Nguyễn Phương Linh	Nữ	12/09/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Văn Điều - Công nhân Đặng Thị Thiệu - Công nhân
45	Nguyễn Thanh Lương	Nữ	11/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Đức Phương - Làm ruộng Kiều Thị Phương - Công nhân
46	Nguyễn Trần Trà My	Nữ	31/08/2011	Thái Nguyên- TN	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Trung Mỹ - Làm ruộng Trần Thị Châm - Làm ruộng
47	Trần Thị Bạch Mỹ	Nữ	08/08/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Trần Quốc Tri - Công nhân Vũ Thị Oanh - Công Nhân
129	Nguyễn Ngọc Ngân	Nữ	17/08/2011	Quảng Yên	kinh	Hà An - TX Quảng Yên - QN	Nguyễn Văn Thụy - Làm ruộng Nguyễn Thị Huyền - Làm ruộng
48	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	05/05/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Khắc Chất - Làm ruộng Nguyễn Thị Thủy Vui - Làm ruộng
49	Nguyễn Yến Nhi	Nữ	31/07/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Hồng Nhã - Làm ruộng Nguyễn Thị Được - Làm ruộng

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
35	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
37	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
38	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
	20 - 21	4B	Trúng tuyển							
	21 - 22	5B								
40	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
41	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
42	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
44	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
45	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
46	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
47	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
129	19 - 20	3B	Chuyên đến							
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
48	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
49	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
51	Phạm Vũ Hà Vy	Nữ	13/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	kinh	Minh Thành - Quảng Yên	Phạm Đình Tới - Kỹ sư xây dựng Vũ Thị Thu Hường - Kế toán
79/2017	Nguyễn Linh Chi	Nữ	19/06/2011	Uông Bí, Quảng Ninh	kinh	Tổ 7, khu Bạch Đằng, phường Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Nguyễn Đình Huynh - Công nhân Vũ Thị Hồng - Nội trợ
140	Lê Thị Linh An	Nữ	28/05/2011	Uông Bí	Kinh	Đường Ngang	Lê Thế Nghĩa - Lái xe Nguyễn Thị Lệ - Nội trợ
183	Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	23/10/2011	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Hoàng Văn Quang - Tự do Khương Thị Hiền - Tự do
141	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Nữ	06/03/2011	Uông Bí	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Hồng Quang - Tự do Nguyễn Thị Ngọc Bích - Tự do
71	Phạm Tuấn Anh	Nam	18/06/2011	Kinh Môn - Hải Dương	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Phạm Văn Kiên - Tự do Nguyễn Thị Hoa - Tự do
142	Vũ Quỳnh Anh	Nữ	08/01/2011	Uông Bí	Kinh	Cát Thành	Vũ Văn Hiếu - Công nhân Hoàng Thị Lan - Tự do
143	Bùi Xuân Bách	Nam	09/02/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 1	Bùi Văn Dũng - Tự do Trần Thị Bích Thủy - Công nhân
145	Trương Quốc Bảo	Nam	01/12/2011	Uông Bí	Kinh	Km11	Trương Văn Huyền - Công nhân Bùi Thị Hương - Công nhân
144	Bùi Trọng Bằng	Nam	06/08/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 2	Bùi Công Minh - Công nhân Lăng Thị Dung - Tự do
55	Lăng Thảo Chi	Nữ	14/12/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Lăng Văn Trừ - Tự do Đinh Thị Lanh - Tự do
146	Lương Vũ Khánh Chi	Nữ	19/09/2011	Uông Bí	Kinh	Cát Thành	Lương Ánh Công - Công nhân Vũ Thị Chính - Làm ruộng
175	Trần Anh Duy	Nam	22/09/2011	Uông Bí	Kinh	TânThành	Trần Trường Thái - Kỹ sư Nguyễn Thị Yên - Công nhân
176	Phạm Hồng Dương	Nam	22/04/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 2	Phạm Đình Nghĩa - Công nhân Nguyễn Thị Tú Anh - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
51	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2B								
	19 - 20	3B								
	20 - 21	4B								
	21 - 22	5B								
79/2017	21 - 22	5B	Chuyển đến							
140	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
183	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
141	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
71	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
142	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
143	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
145	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
144	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
55	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
146	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
175	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
176	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
57	Trần Thị Thùy Dương	Nữ	11/10/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Trần Đức Đoan - Tự do Tô Thị Hoa - Tự do
147	Phạm Trường Giang	Nam	17/07/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 2	Phạm Hữu Huân - Kinh doanh Bùi Thị Hằng - Kinh doanh
148	Bùi Hoàng Việt Hà	Nữ	05/11/2011	Uông Bí	Kinh	TânThành	Bùi Cao Thắng - Công nhân Hoàng Thị Hoat - Công nhân
39	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	10/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đông Mai - Quảng Yên	Nguyễn Văn Kiu - Buôn bán Đỗ Thị Duyên - Làm ruộng
149	Nguyễn Trung Hải	Nam	17/02/2011	Uông Bí	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Xuân Thành - Tự do Vũ Thị Nguyệt - Tự do
150	Phạm Sơn Hiếu	Nam	23/11/2010	Uông Bí	Kinh	TânThành	Phạm Sơn Nam - Công nhân Nguyễn Thị Cái - Tự do
09	Nguyễn Tường Huy	Nam	11/11/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Nguyễn Anh Dũng - llái xe Nguyễn Thị Thu Hà - Công nhân
151	Phạm Đức Huy	Nam	12/12/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 1	Phạm Đức Sơn - Nghi hưu Nguyễn Thị Mơ - Công nhân
152	Đinh Ngọc Khánh Huyền	Nữ	14/02/2011	Uông Bí	Kinh	Đông Mai	Đinh Văn Hiệp - Công nhân Mạc Thị Minh Huệ - Công nhân
153	Phạm Vũ Vân Khánh	Nữ	19/09/2011	Uông Bí	Kinh	TânThành	Phạm Bá Khương - Tự do Vũ Thị Duyên - Tự do
154	Ngô Doãn Kiên	Nam	06/11/2011	Uông Bí	Kinh	Km11	Ngô Doãn Trọng - Tự do Vũ Thị Hồng Minh - Công nhân
155	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	11/07/2011	Uông Bí	Kinh	Cát Thành	Nguyễn Thành Tâm - Tự do Phạm Thị Hương - Công nhân
156	Nguyễn Gia Lợi	Nam	19/04/2011	Uông Bí	Kinh	Đông Mai	Nguyễn Văn Thắng - Công nhân Nguyễn Thị Là - Công nhân
157	Đặng Công Lý	Nam	13/12/2011	Quảng Yên	Kinh	Khe Cát	Đặng Xuân Hưng - Tự do Bùi Thị Tâm - Tự do

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
57	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
147	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
148	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
39	17 - 18	1B	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
149	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
150	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
09	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
151	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
152	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
153	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
154	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
155	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
156	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
157	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
60	Phạm Văn Minh	Nam	16/06/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Phạm Văn Anh - Tự do Vũ Thị Nơi - Tự do
158	Đào Hoàng Nam	Nam	09/07/2011	Uông Bí	Kinh	TânThành	Đào Thanh Giang - Giảng viên Hoàng Thị Hải - Giảng viên
159	Lê Thanh Nhân	Nữ	09/06/2011	Uông Bí	Kinh	Km11	Lê Đức Thu - Bộ đội Nguyễn Thị Thanh Huyền - Giáo viên
63	Nguyễn Vũ Phương Nhi	Nữ	29/07/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Nguyễn Văn Ngo - Tự do Vũ Thị Hiền - Công nhân
160	Nguyễn Ngọc Phát	Nam	27/05/2011	Bãi Cháy	Kinh	Đường Ngang	Nguyễn Đức Sang - Kỹ sư Nguyễn Thị Hậu - Công nhân
161	Vũ Nam Phong	Nam	12/04/2011	Uông Bí	Kinh	Đông Mai	Vũ Việt Trường - Công nhân Phạm Thị Loan - Giáo viên
162	Bùi Duy Phú	Nam	18/06/2011	Uông Bí	Kinh	Khe Cát	Bùi Văn Phong - Làm ruộng Vũ Thị Miên - Làm ruộng
163	Ngô Gia Phúc	Nam	05/02/2011	Uông Bí	Kinh	Khe Cát	Ngô Văn Quyết - Tự do Nguyễn Thị Thu Hương - Công nhân
164	Nguyễn Hữu Phước	Nam	23/08/2011	Uông Bí	Kinh	Uông Bí	Nguyễn Văn Tuyên - Kỹ sư Lê Thị Hoa - Giáo viên
166	Nguyễn Ngọc Quang	Nam	29/07/2011	Uông Bí	Kinh	Quỳnh Phú	Nguyễn Công Ngọc - Lái xe Trần Thị Huệ - Công nhân
167	Nguyễn Thị Bích Quyên	Nữ	04/10/2011	Uông Bí	Kinh	Đông Mai	Nguyễn Duy Huân - Công nhân Không Thúy Hà - Công nhân
168	Vũ Đại Tân	Nam	17/02/2011	Uông Bí	Kinh	Đường Ngang	Vũ Chí Lực - Tự do Bùi Thị Mão - Tự do
169	Bùi Thanh Thảo	Nữ	03/07/2011	Uông Bí	Kinh	Quỳnh Phú	Bùi Huy Tình - Làm ruộng Hoàng Thị Huệ - Công nhân
22	Nguyễn Thị Diệu Thương	Nữ	26/05/2011	Bệnh viện đa khoa Yên Hưng	Kinh	Yên Lập Đông - Minh Thành	Nguyễn Đức Việt - Công nhân Nguyễn Thị Mây - Nồi trợ

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
60	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
158	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
159	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
63	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
160	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
161	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
162	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
163	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
164	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
166	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
167	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
168	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
169	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
22	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
191	Phạm Tiến Quang Trung	Nam	17/01/2011	Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển	Kinh	khu Lâm Sinh 1	Phạm Quang Trọng - Công nhân Nguyễn Thị Thu Huyền - Nội trợ
66	Bùi Huy Trường	Nam	01/11/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Bùi Huy Đường - Tự do Trần Thị Thủy - Tự do
165	Nguyễn Xuân Trường	Nam	26/06/2011	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Km 11 - Minh Thành - Quảng Yên	Nguyễn Mạnh Hùng - Nông dân Đoàn Thị Yên - Công nhân
171	Trần Hà Vy	Nữ	29/09/2011	Uông Bí	Kinh	Khe Cát	Trần Nhật Quyết - Tự do Nguyễn Thị Liễu - Tự do
172	Vũ Phương Vy	Nữ	05/08/2011	Uông Bí	Kinh	Lâm Sinh 1	Vũ Văn Thao - Tự do Lê Thị Thủy - Tự do
54	Lê Tuấn Anh	Nam	19/07/2011	Hà Nam - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Lê Văn Hùng - Tự do Ngô Thị Thường - Tự do
110	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	24/08/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Nguyễn Văn Thùy - Làm ruộng Dương Thị Bắc - Công nhân
72	Vũ Nguyễn Phương Anh	Nữ	01/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Vũ Công Hoan - Làm may Nguyễn Thị Hồng - Làm may
73	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	28/09/2011	Hạ Long- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Nguyễn Hồng Gấm - Làm ruộng Nguyễn Thị anh - Công nhân
68	Lăng Tiến Công	Nam	18/11/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Lăng Văn Mạnh - Tự do Nguyễn Thị Lương - Tự do
75	Hà Phú Cường	Nam	17/07/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Tây	Cát Thành, Minh Thành	Hà Văn Ươm - Kiểm lâm Vũ Thị Mai Quyên - tự do
58	Nguyễn Hoàng Duy	Nam	25/10/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Lục Thị Sặng - Công nhân
78	Nguyễn Thúy Dương	Nữ	25/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành	Nguyễn Minh Tuấn - Thuyền viên Phan Phương Huệ - Giáo viên
77	Trần Anh Dương	Nam	23/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Trần Văn Dũng - Tự do Vũ Thị Thủy - Tự do

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
191	19 - 20	3G	Chuyển đến							
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
66	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5C								
165	18 - 19	2C	Trúng tuyển							
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
171	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
172	17 - 18	1G	Xét tuyển							
	18 - 19	2G								
	19 - 20	3G								
	20 - 21	4G								
	21 - 22	5C								
54	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
110	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
72	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
73	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
68	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
75	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
58	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
78	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
77	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								

SỐ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
76	Đinh Khánh Đạt	Nam	03/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành	Đinh Đình Đức - Lái xe Nguyễn Thị Nghĩa - Tự do
79	Ng Thị Hương Giang	Nữ	31/05/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành	Ng Bá Trường - Công nhân Đinh Thị Hiền - Công nhân
82	Đinh Thị Ngọc Hà	Nữ	05/05/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Đinh Tiến Dũng - Bộ đội Nguyễn Thị Lan - Nhân viên du lịch
81	Nguyễn Hoàng Duy Hà	Nam	01/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Thị Huân - tự do
80	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	31/03/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Nguyễn Đức Thắng - Bộ đội Đỗ Thị Thu Hiền - Giáo viên
84	Nguyễn Vũ Gia Huy	Nam	11/09/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành	Nguyễn Đức Tuyên - Tự do Nguyễn Thị Trang - Công nhân
59	Lê Triệu Hải Hưng	Nam	18/10/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Lê Tiến Nam - Tự do Triệu Thị Ninh - Tự do
83	Vũ Quỳnh Hương	Nữ	26/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành	Vũ Ngọc Hoan - Làm ruộng Hà Thị Dịp - Công nhân
85	Trần Hoàng Lâm	Nam	08/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành	Trần Mạnh Hùng - Tự do Hoàng Thị Phương Hoa - tự do
86	Nguyễn Hà Linh	Nữ	02/05/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Nguyễn Văn Hường - Lái xe Nguyễn Thị Báu - Công nhân
61	Đinh Thu Minh	Nữ	14/12/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Đinh Văn Thái - Bộ đội Cao Thị Tiên - Y tá
87	Đỗ Tiến Minh	Nam	10/06/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Đỗ Tiến Mạnh - Bộ đội Trần Thị Mến - Nội trợ
88	Đinh Thị Kim Ngân	Nữ	14/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Minh Thành	Đinh Quang Tuân - Công nhân Nguyễn Thị phương Nga - tự do
184	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	29/01/2011	Uông Bí, Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang, Phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Nguyễn Văn Mạnh - TỰ DO Nguyễn Thị Kim Liên - Tự do

**SỞ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022**

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
76	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
79	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
82	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
81	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
80	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
84	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
59	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
83	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
85	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
86	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
61	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
87	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
88	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
184	18 - 19	2D	Chuyển đến							
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
	Phạm Ánh Ngọc	Nữ	11/06/2011	Đông Mai - Quảng Yên	Kinh	Đông Mai - Quảng yên - Quảng Ninh	Phạm Văn Xô - Tự do Trần Thị Bích - Tự Do
105	Trần Bảo Ngọc	Nữ	19/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2, Minh Thành	Trần Mạnh Toàn - Công nhân Nguyễn Thị Thơm - Công nhân
89	Đào Trung Nguyên	Nam	13/04/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành	Đào Đức Thịnh - Công nhân Đinh Thị Bình - Giáo viên
90	Hoàng Minh Nhật	Nam	08/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Hoàng Văn Chính - Làm ruộng Vũ Thị Hương - Tự do
91	Lại Hoàng Phát	Nam	23/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Lại Văn Các - Lái xe Hoàng Thị Thân - Làm ruộng
92	Nguyễn Văn Phú	Nam	28/08/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai, Đông Mai	Nguyễn Văn Ký - Kinh doanh Trần Thị Hà - Công nhân
19	Nguyễn Hoàng Ngọc Phương	Nữ	26/07/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Yên Lập Tây - Minh Thành	Nguyễn Đức Hòa - Lái xe Hoàng Thị Nương - Công nhân
93	Nguyễn Hoàng Quân	Nam	20/11/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Nguyễn Mạnh Cường - Công nhân Nguyễn Hồng Toàn - Giáo viên
94	Vũ Thái Sơn	Nam	16/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1, Minh Thành	Vũ Ngọc xuân - Bộ đội Nguyễn Thị Hương - Nội trợ
96	Đậu Khắc Thành	Nam	06/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Đậu Khắc Cường - Kỹ Sư Nguyễn Thị Hiền - Kỹ sư
95	Đinh Khánh Thành	Nam	01/03/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành	Đinh Văn Doanh - Công nhân Nguyễn Thị Mân - Tự do
97	Lương Trường Thành	Nam	13/04/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành, Minh Thành	Lương Thị Hồng Lê - Công nhân
98	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	27/01/2011	Đông Hưng- Thái Bình	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Nguyễn Đức Long - Làm ruộng Lê Thị Hiền - Làm ruộng
274	Đinh Huyền Trâm	Nữ	03/11/2011	Hạ Long - Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát - Minh Thành - Quảng Yên	Đinh Ngọc Tân - Công nhân Nguyễn Thị Huyền Trang - nông dân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
	20 - 21	4D	Chuyển đến							
	21 - 22	5D								
105	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
89	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
90	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
91	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
92	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
19	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
93	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
94	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
96	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
95	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
97	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
98	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
274	18 - 19	2C	Trúng tuyển							
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
64	Nguyễn Đức Trọng	Nam	02/08/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Nguyễn Đức Hường - Tự do Nguyễn Thị Kim Dung - Công nhân
65	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	03/12/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Nguyễn Huy Hường - Tự do Bùi Thị Phương - Tự do
99	Phạm Thanh Trúc	Nữ	13/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Phạm Văn Dương - Công nhân Nguyễn Thị Thu Hương - Công nhân
101	Cao Đức Tuấn	Nam	14/08/2010	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cây Số 11, Minh Thành	Cao Tiến Tùng - Công nhân Nguyễn Thị Tân - tự do
100	Phạm Anh Tuấn	Nam	21/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành	Phạm Văn Nam - Công nhân Tiêu Thị Xinh - Công nhân
102	Đặng Bắc Việt	Nam	21/06/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành, Minh Thành	Đặng Hoài Nam - Công nhân Hà Thị Hiếu - Tự do
103	Bùi Ngọc Vy	Nữ	31/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Bùi Thanh Liêm - Tự do Nguyễn Thị Thảo - Công nhân
173	Đồng Phương Vy	Nữ	04/02/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Đồng Văn Hưng - Làm ruộng Nguyễn Thị Tinh - Làm ruộng
104	Phạm Thị Hải Yến	Nữ	22/07/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát, Minh Thành	Ph Văn Phương - Làm ruộng Nguyễn Thị Lý - Làm ruộng
136	Nguyễn Đình Tùng.a	Nam	30/08/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Nguyễn Đình Lâm - Tự do Nguyễn Thị Ngọc - Tự do
109	Nguyễn Bá Thái An	Nam	29/07/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1-Minh Thành- QY- QN	Nguyễn Bá Lý - Tự do Nguyễn Thị Oanh - Tự do
106	Trần Bảo An	Nữ	09/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Trần Văn Tùng - Công nhân Vũ Thị Mua - Công nhân
108	Vũ Nguyên Bình An	Nam	12/01/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Vũ Công Lý - Tự do Nguyễn Thị Thiên - Tự do
107	Vũ Thùy An	Nữ	13/04/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Vũ Xuân Du - làm ruộng Nguyễn Thị Quyên - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
64	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
65	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5D								
99	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
101	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
100	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
102	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
103	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
173	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
104	17 - 18	1D	Xét tuyển							
	18 - 19	2D								
	19 - 20	3D								
	20 - 21	4D								
	21 - 22	5D								
136	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
109	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
106	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
108	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
107	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
111	Nguyễn Quang Anh	Nam	17/04/2011	Quang Trung- Thái Nguyên	Tày	KM 11-Minh Thành-QY- QN	Ng Thành Chung - Tự do Nguyễn Thị Hương - Công nhân
16/2017	Trần Việt Anh	Nam	27/02/2011	Yên Hưng - Quảng Ninh	Kinh	Tổ 1 - Khu 1 - P. Đại Yên	Trần Văn Kiên - Tự do Nguyễn Thị Hà - Tự do
112	Nguyễn Việt Anh.a	Nam	04/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	KM 11-Minh Thành-QY- QN	Nguyễn văn Duyên - Làm ruộng Lã Thị Dư - Công nhân
53	Nguyễn Việt Anh.b	Nam	23/04/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Nguyễn Thị Lý - Tự do
113	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	28/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 2-Minh Thành- QY- QN	Nguyễn Văn Thêm - Công nhân Trần Thị Dương - Công nhân
114	Mạc Hải Châu	Nam	05/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Mạc Thanh Nhân - Kiểm lâm Bùi Thị Lùng - Dược sĩ
115	Nguyễn Đức Duy	Nam	06/08/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Nguyễn Đức Hiếu - Dược sĩ Phạm Thị Huyền - Dược sĩ
69	Phạm Trí Dũng	Nam	11/12/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Phạm Tuấn Anh - Tự do Lăng Thị Hải Yên - Tự do
56	Nguyễn Văn Dương	Nam	03/10/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Phạm Thị Ngọc - Công nhân
116	Phạm Thị Thanh Hà	Nữ	09/06/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	KM 11-Minh Thành-QY- QN	Phạm Quốc Tuấn - Đã mất Trịnh Thị Thu Hằng - Giáo viên
117	Nguyễn Thanh Hiền	Nữ	04/02/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Nguyễn Thái Trung - Công nhân Đông Thị Thanh - Tự do
11	Trịnh Khánh Huyền	Nữ	14/04/2011	Bệnh viện VN - Thủy Điện- U.B	Kinh	Đại Yên - Hạ Long	Trịnh Tiến Thường - Kí sư Đỗ Thị Cảnh - giáo viên
118	Nguyễn Thế Hưng	Nam	17/10/2011	Yên Hưng- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Nguyễn Thế Nghĩa - Công nhân Bùi Thị Hương Phú - Giáo viên
120	Trần Duy Khánh	Nam	29/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Trần Sĩ Phương - Tự do Trần Thị Thu Hoàn - Tự do

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
111	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
16/2017	20 - 21	4E	Chuyên đến							
	21 - 22	5E								
112	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
53	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5E								
113	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
114	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
115	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
69	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E		21 - 22	5	Chuyên trường				
56	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5E								
116	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
117	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
11	17 - 18	1A	Xét tuyển							
	18 - 19	2A								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
118	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
120	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
67	Vũ Duy Khánh	Nam	24/11/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Vũ Duy Hùng - Tự do Lê Thị Huyền Trang - Công nhân
121	Trần Bảo Lâm	Nam	05/06/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Trần Văn Hữu - Tự do Đương Thị Liên - Tự do
122	Bùi Phương Linh	Nữ	15/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Bùi Hữu Sơn - Kỹ sư Phạm Thị Hoài - Kỹ sư
62	Nguyễn Bảo Nam	Nam	19/06/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Trần Quang Dũng - Tự do Nguyễn Thị Hiền - Tự do
123	Nguyễn Ngân Nga	Nữ	21/04/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1-Minh Thành- QY- QN	Nguyễn Văn Hiệp - Tự do Lê Thị Ninh - Tự do
124	Vũ Nguyễn Thanh Nga	Nữ	24/04/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai- Đông Mai-QY- QN	Vũ Văn Dương - Công nhân Nguyễn Thị Huế - Công nhân
125	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	19/07/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Nguyễn Văn Hùng - Tự do Ngô Thị Anh - Tự do
126	Nguyễn Lê Mai Ngọc	Nữ	26/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Nguyễn Thị Sai - Tự do
127	Bùi Ngọc Hải Nguyên	Nữ	11/05/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Bùi Huy Thường - làm ruộng Đinh Thị Hương - làm ruộng
119	Vũ Phương Nhi	Nữ	31/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Vũ Đức Hải - Tự do Nguyễn Thị Lệ Thủy - Tự do
128	Lê Hải Phong	Nam	08/12/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Lê Minh hậu - Tự do Nguyễn Thị Hằng - Tự do
129	Đặng Thu Phương	Nữ	07/03/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh	Tân Thành-Minh Thành- QY- QN	Đặng Quốc Hoàn - Công nhân Nguyễn Thị Hằng - Công nhân
116	Lê Hà Phương	Nữ	13/08/2011	Khoái Châu - Hưng Yên	Kinh	Khe Cát - Minh Thành - Quảng Yên	Lê Quang Huy - Nông dân Nguyễn Thị Thu Trang - Nông dân
130	Nguyễn Thu Phương	Nữ	17/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Ng Văn Khương - Bộ đội Trần Thị Hồng - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
67	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5E								
121	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
122	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
62	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3C								
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5E								
123	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
124	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
125	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E		21 - 22	5	Chuyên trường				
126	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
127	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
119	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
128	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
129	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
116	18 - 19	2C	Trúng tuyển							
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
130	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								

SỔ ĐĂNG BỘ
NĂM HỌC: 2021-2022

STT	Họ và tên học sinh	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (theo đúng khai sinh)	Dân tộc, con liệt sĩ, con thương binh (hạng)	Chỗ ở hiện tại (ghi rõ tổ, khu phố, xã (Phường))	Họ và tên cha, mẹ. Nghề nghiệp (hay người giám hộ)
131	Đỗ Trung Quyết	Nam	13/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Cát Thành -Minh Thành- QY- QN	Đỗ Văn Hữu - làm ruộng Phạm Thị Hà - Làm ruộng
132	Phạm Như Quỳnh	Nữ	06/10/2011	Bãi Cháy- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Phạm Văn Học - Tự do Nguyễn Thị Cúc - Tự do
133	Đỗ Duy Tân	Nam	26/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Đỗ Anh Tráng - Tự do Trần Thị Tâm - Giáo viên
70	Đỗ Trọng Tấn	Nam	25/05/2011	Uông Bí - Quảng Ninh	Kinh	Minh Thành- Quảng Yên - QN	Đỗ Văn Tuấn - Tự do Nguyễn Thị Danh - Tự do
134	Lê Song Thái	Nam	01/10/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	KM 11-Minh Thành-QY- QN	Lê Văn Hương - Công nhân Lăng Thị Lê Quỳnh - Giáo viên
057117	Trần Chí Thiện	Nam	29/05/2011	Bệnh viện phụ sản Bán Công tỉnh Bình Phước	Kinh	Lâm Sinh 1- Minh Thành - Quảng Yên	Trần Thái Bình - Tự do Nguyễn Thị Như - Tự do
135	Nguyễn Ngọc Kiều Trinh	Nữ	06/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Nguyễn Nhất Thống - Công nhân Nguyễn Thị Chuyên - Công nhân
137	Đinh Nguyễn Bảo Tùng	Nam	11/06/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Khe Cát -Minh Thành-QY- QN	Đinh Thanh Bình - Công nhân Ng Thị Tuyết Mai - Công Nhân
174	Nguyễn Đình Tùng	Nam	26/11/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Tân Mai- Đông Mai-QY- QN	Nguyễn Đình Đông - Tự do Nguyễn Thanh Dung - Giáo viên
138	Nguyễn Phúc Tường	Nam	18/09/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	KM 11-Minh Thành-QY- QN	Nguyễn Văn Bình - Giáo viên Nguyễn Thị Dung - Giáo viên
192	Hoàng Thị Thu Uyên	Nữ	19/07/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Đường Ngang- Minh Thành -QY-QN	Hoàng Duy Tuyên - Nghi Hưu Bùi Thị Châm - Điều dưỡng
139	Nguyễn Quang Vinh	Nam	11/01/2011	Uông Bí- Quảng Ninh	Kinh	Lâm Sinh 1-Minh Thành- QY- QN	Nguyễn Hồng Ký - Lái xe Nguyễn Thị Nhân - Công nhân

STT	Vào trường			Ra trường			Năng lực đặc biệt. HS giỏi môn, cấp huyện (quận), tỉnh (hay quốc gia)	Được cấp bằng		
	Năm học	Lớp	Lý do	Năm học	Lớp	Lý do		Loại bằng	Số hiệu	Ngày cấp
131	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
132	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
133	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
70	17 - 18	1C	Xét tuyển							
	18 - 19	2C								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
134	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
057117	19 - 20	3C	Trúng tuyển							
	20 - 21	4C								
	21 - 22	5E								
135	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
137	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
174	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
138	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
192	19 - 20	3E	Chuyển đến							
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								
139	17 - 18	1E	Xét tuyển							
	18 - 19	2E								
	19 - 20	3E								
	20 - 21	4E								
	21 - 22	5E								